

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 7/2024

I – TÌNH HÌNH THỜI SỰ, CHÍNH TRỊ NỔI BẬT TRONG NƯỚC

Toàn văn Tuyên bố chung về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị Việt Nam - Nga

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Vladimirovich Putin (Vladimir Putin) đã thực hiện chuyến thăm cấp Nhà nước đến nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam từ ngày 19 đến ngày 20 tháng 6 năm 2024.

Nhân dịp này, hai bên đã ra Tuyên bố chung về làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện trên cơ sở thành tựu 30 năm thực hiện Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị Việt Nam - Nga.

Toàn văn Tuyên bố chung:

1. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga không ngừng củng cố quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện trên tinh thần hữu nghị và ủng hộ lẫn nhau trong bối cảnh quốc tế phức tạp.

Năm 2025, hai nước sẽ kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, đánh dấu chặng đường dài cùng nhau vượt qua thử thách và khó khăn, trong đó có những năm tháng nhân dân Việt Nam đấu tranh vì độc lập, tự do.

Quan hệ song phương đã đứng vững trước các biến động, góp phần củng cố hòa bình, ổn định và an ninh tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương và trên thế giới.

Với nỗ lực chung của hai Bên, quan hệ hợp tác nhiều mặt Việt Nam – Nga tiếp tục phát triển tích cực phù hợp với lợi ích hai quốc gia, là tài sản vô giá của nhân dân hai nước và là hình mẫu của quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác cùng có lợi.

Sau 30 năm thực hiện Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị và sau khi thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện năm 2012, hai Bên đã đạt được những thành tựu quan trọng sau:

Đối thoại chính trị giữa Việt Nam và Nga có độ tin cậy và hiểu biết cao. Trao đổi, tiếp xúc các cấp được duy trì thường xuyên, tạo nền tảng vững chắc cho việc củng cố và mở rộng hơn nữa quan hệ song phương.

Hai Bên duy trì quan điểm gần gũi hoặc tương đồng về nhiều vấn đề quốc tế và khu vực, phối hợp hiệu quả trong khuôn khổ các tổ chức đa phương.

Việt Nam và Nga không ngừng thúc đẩy hơn nữa hợp tác kinh tế - thương mại, bao gồm trên cơ sở Hiệp định thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quốc gia thành viên Liên minh kinh tế Á – Âu ký ngày 29 tháng 5 năm 2015.

Hai Bên tiếp tục củng cố hợp tác trên các lĩnh vực dầu khí, năng lượng, công nghiệp, công nghệ số, giao thông - vận tải và nông nghiệp, phát huy tiềm năng to lớn về hợp tác trong lĩnh vực khoa học - kỹ thuật, công nghệ, giáo dục và nhân văn.

Hai Bên ngày càng chú trọng tăng cường hợp tác địa phương, tiếp xúc theo kênh đảng và tổ chức xã hội, nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác hiện có, thành lập các cơ chế và khuôn khổ hợp tác mới khi cần thiết.

2. Nhằm phát huy thành tựu đạt được sau 30 năm thực hiện Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị, gìn giữ truyền thống hữu nghị tốt đẹp, cũng như tranh thủ tiềm năng hợp tác, hai Bên khẳng định mong muốn làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện trên cơ sở các nguyên tắc và định hướng sau:

Việc củng cố và nâng cao hiệu quả quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện là một trong những ưu tiên đối ngoại của Việt Nam và Nga, đáp ứng lợi ích lâu dài, góp phần vào sự phát triển của mỗi nước, cũng như nâng cao vai trò của hai quốc gia tại mỗi khu vực và trên thế giới.

Việt Nam và Nga xây dựng quan hệ trên cơ sở tin cậy lẫn nhau, các nguyên tắc bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, quyền bình đẳng và tự quyết của các dân tộc, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết hòa bình các tranh chấp, cũng như trên cơ sở phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, quyết tâm tiếp tục hợp tác chặt chẽ trên tất cả các lĩnh vực trong cả khuôn khổ song phương và đa phương.

Việt Nam và Nga không liên minh hoặc thỏa thuận với bên thứ ba nhằm có các hành động phương hại đến độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, cũng như lợi ích cơ bản của nhau. Việc phát triển quan hệ Việt Nam – Nga không nhằm chống lại bất kỳ bên thứ ba khác.

3. Việt Nam và Nga nhất trí tiếp tục triển khai các nội dung hợp tác sau:

Tiếp tục tăng cường đối thoại chính trị thường xuyên và thực chất ở cấp cao và cấp cao nhất, nỗ lực thực hiện hiệu quả các thỏa thuận đạt được giữa lãnh đạo hai nước. Nâng cao hiệu quả của các cơ chế hợp tác hiện có và thành lập các cơ chế hợp tác mới, kịp thời phối hợp tháo gỡ các vấn đề trong hợp tác song phương.

Đẩy mạnh tiếp xúc theo kênh đảng và giữa lãnh đạo các cơ quan lập pháp, Ủy ban hợp tác liên nghị viện giữa Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Đu-ma Quốc gia Quốc hội Liên bang Nga, giữa các ủy ban và nhóm nghị sỹ hữu nghị của Quốc hội hai nước; tiếp tục phối hợp hành động tại các diễn đàn liên nghị viện quốc tế và khu vực.

Nhấn mạnh quan hệ hợp tác quốc phòng – an ninh giữ vai trò đặc biệt trong tổng thể quan hệ Việt Nam – Nga, không nhằm chống lại bất kỳ bên thứ ba, có độ tin cậy cao và hoàn toàn phù hợp với các nguyên tắc và quy định của luật pháp quốc tế, góp phần

bảo đảm hòa bình, ổn định và phát triển tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương và trên thế giới nói chung.

Nhất trí củng cố hợp tác toàn diện trong lĩnh vực an ninh thông tin quốc tế phù hợp với luật pháp quốc tế và các hiệp định, thỏa thuận song phương nhằm ngăn chặn việc sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào mục đích xâm hại chủ quyền, vi phạm toàn vẹn lãnh thổ, cũng như các hành vi khác trên không gian mạng toàn cầu có mục đích cản trở hòa bình, an ninh và ổn định quốc tế. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý song phương đối với hợp tác hỗ trợ tư pháp liên quan đến tội phạm hình sự sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

Tiếp tục tăng cường hợp tác ứng phó với tình huống khẩn cấp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu thiệt hại, hỗ trợ người bị nạn, tiến hành diễn tập và huấn luyện chung giữa các cơ quan cứu hộ hai nước.

Chú trọng phát triển hơn nữa hợp tác kinh tế. Tạo thuận lợi cho mở rộng quan hệ thương mại, đầu tư và tài chính - tín dụng phù hợp với luật pháp quốc tế và quy định pháp luật hai nước nhằm thúc đẩy trao đổi hàng hóa cân bằng, khai thác hiệu quả lợi thế của Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và các nước thành viên Liên minh Kinh tế Á – Âu.

Khẳng định vai trò điều phối quan trọng của cơ chế Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Nga về hợp tác kinh tế - thương mại và khoa học - kỹ thuật, cùng các tiểu ban và tổ công tác trong việc xây dựng và triển khai các dự án và chương trình hợp tác chung. Ủng hộ sớm thống nhất và triển khai Kế hoạch tổng thể phát triển hợp tác Việt Nam – Nga đến năm 2030, bao gồm thông qua các lộ trình hợp tác trên các lĩnh vực.

Khẳng định cần tăng cường đầu tư của Việt Nam vào Nga và đầu tư của Nga vào Việt Nam, bao gồm trên các lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản, công nghiệp, nông nghiệp, chế tạo máy và năng lượng. Trên cơ sở đó, nhất trí thúc đẩy hoạt động của Nhóm công tác cấp cao Việt – Nga về các dự án đầu tư ưu tiên.

Khẳng định tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ các dự án dầu khí hiện có và mới phù hợp với pháp luật mỗi nước, bao gồm việc cung cấp, chế biến dầu thô và khí hóa lỏng cho Việt Nam, đáp ứng lợi ích chiến lược của hai Bên. Đánh giá hợp tác xây mới và hiện đại hóa các cơ sở điện năng hiện có là hướng hợp tác triển vọng.

Ủng hộ tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng hoạt động của doanh nghiệp dầu khí Việt Nam tại Liên bang Nga và doanh nghiệp dầu khí Nga tại thềm lục địa Việt Nam, phù hợp với luật pháp Việt Nam và Nga, cũng như luật pháp quốc tế, bao gồm Công ước Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982.

Tính đến tiềm năng hợp tác trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, quyết tâm đẩy nhanh triển khai dự án xây dựng Trung tâm Nghiên cứu khoa học công nghệ hạt nhân tại Việt Nam.

Cho rằng cần tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực như công nghiệp khai khoáng, giao thông - vận tải, đóng tàu và chế tạo máy, hiện đại hóa đường sắt.

Khẳng định tầm quan trọng của việc mở rộng hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp và lâm nghiệp, bao gồm tăng cường xuất nhập khẩu các sản phẩm nông nghiệp, cũng như khuyến khích doanh nghiệp tham gia thành lập các cơ sở sản xuất nông nghiệp tại Việt Nam và Nga.

Ủng hộ tính chất chiến lược trong hợp tác giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trên tinh thần đó, hoan nghênh việc ký kết Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục đại học trong khuôn khổ chuyến thăm lần này.

Ủng hộ đẩy mạnh nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt tại Nga và tiếng Nga tại Việt Nam, bao gồm sử dụng tối đa tiềm năng của các cơ sở giáo dục hai nước, trong đó có Phân viện tiếng Nga mang tên Pu-sơ-kin tại Hà Nội và Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội.

Giao các bộ, ngành liên quan nghiên cứu sáng kiến của Nga về lập trường phổ thông giảng dạy bằng tiếng Nga tại Hà Nội.

Hỗ trợ mở rộng hoạt động của Mạng lưới các trường đại học kỹ thuật Việt – Nga để đào tạo bậc đại học, tổ chức các hoạt động hướng nghiệp tại Việt Nam nhằm tăng cường quảng bá cho Mạng lưới trên.

Hỗ trợ hoạt động, phát huy hiệu quả tiềm lực của Trung tâm nghiên cứu khoa học công nghệ nhiệt đới Việt – Nga nhằm đưa Trung tâm thành hình mẫu, biểu tượng cho hợp tác song phương. Bảo đảm hoạt động nghiên cứu của các chuyên gia Việt Nam và Nga tại Trung tâm ngang tầm khu vực và quốc tế. Nga sẽ chuyển giao tài nghiên cứu khoa học “Giáo sư Ga-ga-rin-xki” cho Việt Nam. Tiếp tục xem xét chuyển giao công nghệ trong khuôn khổ hoạt động của Trung tâm.

Hoan nghênh thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực nhân văn, bao gồm mở rộng giao lưu giữa các bộ, ngành, địa phương, tiến hành thường xuyên các Ngày văn hóa hai nước trên cơ sở có đi có lại, duy trì tiếp xúc giữa các cơ quan thông tin đại chúng, lưu trữ, hội hữu nghị và các tổ chức xã hội khác.

Hỗ trợ mở rộng hợp tác nhằm thúc đẩy chương trình nghị sự tích cực của quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam – Nga trên không gian mạng toàn cầu, tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác trong lĩnh vực báo chí, tăng cường phối hợp ngăn chặn thông tin sai lệch và chiến dịch thông tin không thân thiện của các bên thứ ba.

Tiếp tục thúc đẩy hợp tác nhiều mặt trong lĩnh vực y tế, bao gồm chuyển giao công nghệ và đào tạo cán bộ y tế chất lượng cao.

Khẳng định mong muốn tăng cường hơn nữa giao lưu trong lĩnh vực thể dục và thể thao. Việt Nam đánh giá cao việc Nga lần đầu tiên tổ chức Giải thể thao quốc tế “Thế vận hội tương lai” tại Ka-zan và ủng hộ việc Liên bang Nga tổ chức Đại hội thể thao của các nước BRICS trên tinh thần không phân biệt đối xử, phù hợp với nguyên tắc chung của phong trào Ô-lim-píc.

Hài lòng ghi nhận tăng trưởng ổn định lượng khách du lịch Nga đến Việt Nam và ủng hộ mở rộng hơn nữa hợp tác du lịch, bao gồm tăng số lượng các chuyến bay thẳng

thường lệ và chuyến bay thuê chuyến giữa hai nước, cũng như đơn giản hóa thủ tục đi lại cho công dân hai nước.

Tiếp tục trao đổi về vấn đề di trú, tạo thuận lợi cho việc sinh sống, làm việc và học tập của công dân Việt Nam tại Nga và công dân Nga tại Việt Nam.

Khẳng định tầm quan trọng của việc tổ chức kỷ niệm trang trọng các sự kiện trọng đại trong lịch sử hai nước và quan hệ Việt Nam – Nga trong năm 2025, bao gồm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Nga (30 tháng 1 năm 1950), 50 năm Giải phóng miền Nam, Thống nhất đất nước (30 tháng 4 năm 1975), 80 năm Chiến thắng trong Chiến tranh vệ quốc vĩ đại (9 tháng 5 năm 1945), 80 năm Quốc khánh Việt Nam (2 tháng 9 năm 1945).

4. Thúc đẩy tiến trình khách quan hình thành trật tự thế giới đa cực công bằng và bền vững, dựa trên các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bao gồm tôn trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, quyền dân tộc tự quyết, không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết hòa bình tranh chấp.

Ghi nhận thay đổi nhanh chóng trong bức tranh chính trị - kinh tế toàn cầu, củng cố vị thế và tiềm lực của các nước phương Nam. Hoan nghênh vai trò ngày càng tăng của các nước này trong quản trị quốc tế.

Cho rằng mọi quốc gia có quyền tự quyết định mô hình phát triển, thể chế chính trị, kinh tế và xã hội phù hợp với điều kiện đất nước và nguyện vọng của nhân dân. Hai Bên không ủng hộ can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia, việc áp đặt các biện pháp cấm vận đơn phương, áp dụng trị ngoại pháp quyền, chia rẽ về ý thức hệ mà không có cơ sở pháp lý quốc tế và không thông qua Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

Khẳng định nhất quán kết quả của Chiến tranh Thế giới thứ hai, được nêu trong Hiến chương Liên hợp quốc, cũng như phản đối mọi mưu toan bác bỏ, làm sai lệch và xuyên tạc lịch sử Chiến tranh Thế giới thứ hai.

Hai Bên khẳng định tầm quan trọng của việc giáo dục đúng đắn lịch sử, gìn giữ ký ức về cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, kiên quyết lên án các hành động tôn vinh, nỗ lực hồi sinh chủ nghĩa phát xít và quân phiệt.

Tiếp tục củng cố hợp tác trong khuôn khổ Liên hợp quốc, bao gồm tại Đại hội đồng Liên hợp quốc, không ủng hộ việc chính trị hóa hoạt động của các cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế khác.

Ủng hộ vai trò điều phối trung tâm của Liên hợp quốc trong việc bảo đảm hòa bình, an ninh và phát triển bền vững, ủng hộ nâng cao hiệu quả hoạt động, cũng như dân chủ hóa và cải tổ Liên hợp quốc.

Hai Bên có quan điểm gần gũi hoặc tương đồng về nhiều vấn đề khu vực và toàn cầu, tiếp tục hợp tác chặt chẽ tại Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế đa phương khác, ủng hộ lẫn nhau ứng cử vào các tổ chức quốc tế và các cơ quan chấp hành liên quan.

Cam kết thúc đẩy hệ thống thương mại đa phương mở, bao trùm, minh bạch và không phân biệt đối xử, dựa trên các quy tắc của Tổ chức thương mại thế giới (WTO). Bày tỏ quan ngại về việc chính trị hóa quan hệ kinh tế quốc tế và phân mảnh thương mại toàn cầu, gia tăng chủ nghĩa bảo hộ và cạnh tranh không lành mạnh.

Khẳng định sẵn sàng thúc đẩy nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế nhằm ứng phó với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, trong đó có khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, xung đột vũ trang, sản xuất và buôn bán trái phép chất ma túy, tranh chấp lãnh thổ, can thiệp lật đổ, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh. Nỗ lực nhằm bảo đảm an ninh thông tin, an ninh lương thực, cũng như triển khai hiệu quả Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững.

Tiếp tục phát triển hợp tác trong lĩnh vực đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố quốc tế và tài trợ khủng bố quốc tế tính đến vai trò điều phối trung tâm của Liên hợp quốc trên cơ sở tuân thủ nghiêm các quy định và nguyên tắc của luật pháp quốc tế, cũng như thúc đẩy tăng cường vai trò chủ đạo của các quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền trong lĩnh vực này.

Ủng hộ các nỗ lực quốc tế về kiểm soát vũ khí, giải trừ quân bị và không phổ biến vũ khí, bao gồm thúc đẩy tiến trình kiểm điểm Hiệp ước về không phổ biến vũ khí hạt nhân ngày 1 tháng 7 năm 1968, cũng như trong khuôn khổ Hiệp ước Cấm thử hạt nhân toàn diện. Ủng hộ tham vấn giữa năm cường quốc hạt nhân với các nước thành viên Hiệp ước khu vực Đông Nam Á không vũ khí hạt nhân nhằm giải quyết những vướng mắc và tiến tới ký kết Nghị định thư kèm theo Hiệp ước.

Ủng hộ việc tuân thủ và củng cố Công ước về cấm phát triển, sản xuất và tàng trữ vũ khí vi khuẩn (sinh học) và độc tố cũng như về việc tiêu hủy chúng ngày 16 tháng 12 năm 1971, bao gồm thể chế hóa thực thi Công ước và không để trùng lặp chức năng giữa các cơ quan quốc tế liên quan.

Khẳng định cần khởi động đàm phán đa phương về Công ước quốc tế về đấu tranh chống tấn công khủng bố sinh học và hóa học tại Hội nghị về giải trừ quân bị nhằm ứng phó với nguy cơ khủng bố sinh học và hóa học.

Kiên trì mục tiêu xây dựng thế giới không có vũ khí hóa học, quan ngại về việc chính trị hóa hoạt động của Tổ chức cấm vũ khí hóa học. Khẳng định tầm quan trọng của việc thực thi đầy đủ Công ước về cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học ngày 13 tháng 1 năm 1993, là công cụ quan trọng trong lĩnh vực giải trừ quân bị và không phổ biến vũ khí.

Bày tỏ quan ngại về nguy cơ chạy đua vũ trang trong không gian vũ trụ, nhấn mạnh cần tuân thủ sử dụng khoảng không vũ trụ chỉ cho mục đích hòa bình, ủng hộ đẩy nhanh đàm phán Hiệp ước về ngăn ngừa triển khai vũ khí trong khoảng không vũ trụ, dùng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong vũ trụ, cũng như ủng hộ thúc đẩy các sáng kiến và cam kết về không triển khai trước vũ khí trong vũ trụ.

Thúc đẩy hợp tác bảo đảm an ninh công nghệ thông tin và truyền thông, sẵn sàng hợp tác ứng phó các nguy cơ trên không gian mạng, bao gồm liên quan đến trí tuệ nhân tạo

trong công nghệ thông tin và truyền thông, ủng hộ thành lập khuôn khổ quản trị không gian mạng toàn cầu mang tính đa phương, dân chủ và minh bạch trên cơ sở bảo đảm an ninh thông tin và an toàn cho các mạng Internet quốc gia.

Thừa nhận vai trò chủ chốt của Liên hợp quốc trong thảo luận các vấn đề an ninh thông tin quốc tế. Cho rằng cần thiết xây dựng quy chế pháp lý quốc tế về quản lý không gian mạng. Các Bên ủng hộ Liên hợp quốc sớm xây dựng Công ước toàn diện về ngăn chặn sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào mục đích tội phạm và củng cố hơn nữa hợp tác trên lĩnh vực này.

Tiếp tục triển khai ứng phó với biến đổi khí hậu, khẳng định cam kết với các mục tiêu, nguyên tắc và nội dung chính của Công ước khung Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu ngày 9 tháng 5 năm 1992 và Thỏa thuận Pa-ri ngày 12 tháng 12 năm 2015. Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường chuyển giao công nghệ và hỗ trợ tài chính nhằm triển khai các nỗ lực trên.

Tin tưởng rằng, theo nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế về bình đẳng giữa các quốc gia, cần tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế liên quan đến quyền miễn trừ quốc gia và miễn trừ tài sản quốc gia.

Tiếp tục hợp tác trong bảo vệ và thúc đẩy quyền con người trên cơ sở bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau, phù hợp với Hiến chương Liên hợp quốc, các quy định của luật pháp quốc tế và luật pháp quốc gia của Việt Nam và Nga. Phối hợp chặt chẽ nhằm đấu tranh với xu hướng chính trị hóa quyền con người, sử dụng các vấn đề quyền con người để can thiệp vào công việc nội bộ của mỗi quốc gia.

Cho rằng cần củng cố hơn nữa tiềm năng của UNESCO như diễn đàn nhân văn liên chính phủ toàn cầu, thúc đẩy duy trì đối thoại chuyên môn tại diễn đàn này nhằm đạt được đồng thuận của các quốc gia thành viên và thúc đẩy chương trình nghị sự thống nhất.

Nga đánh giá cao lập trường cân bằng, khách quan của Việt Nam về vấn đề U-crai-na, theo đó cần giải quyết tranh chấp, bất đồng bằng các biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế và các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc, có tính đến lợi ích chính đáng của các bên liên quan, vì hòa bình, ổn định và phát triển tại khu vực và trên thế giới; hoan nghênh Việt Nam sẵn sàng tham gia các nỗ lực quốc tế có sự tham gia của các bên liên quan nhằm tìm kiếm giải pháp hòa bình, bền vững cho vấn đề U-crai-na.

Phía Nga hoan nghênh Việt Nam tham gia vào Phiên họp Bộ trưởng Ngoại giao các nước BRICS và các nước phương Nam và phương Đông từ ngày 10 đến ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại Ni-giơ-nhi Nốp-gô-rôt. Tiếp tục tăng cường hợp tác giữa các nước BRICS và các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam.

Cho rằng cần tăng cường các nỗ lực chung của khu vực nhằm xây dựng tại Châu Á – Thái Bình Dương cấu trúc an ninh và hợp tác bình đẳng, không chia tách, mang tính toàn diện, mở và minh bạch, bao trùm dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế, bao gồm các nguyên tắc không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết hòa bình xung đột,

không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Hai Bên phản đối việc chia rẽ cấu trúc khu vực Châu Á – Thái Bình Dương với vai trò trung tâm của ASEAN, tác động tiêu cực đến việc mở rộng và tăng cường đối thoại chung của khu vực.

Khẳng định tính phổ quát và toàn vẹn của Công ước liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, là nền tảng pháp lý cho tất cả hoạt động trên biển và đại dương và có vai trò chủ đạo trong phát triển hợp tác ở cấp quốc gia, khu vực và quốc tế, nhấn mạnh cần duy trì tính toàn vẹn của Công ước.

Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn và tự do hàng hải và hàng không và các hoạt động thương mại không bị cản trở, ủng hộ kiềm chế, không sử dụng vũ lực hay đe dọa sử dụng vũ lực và giải quyết các tranh chấp giữa các bên liên quan bằng các biện pháp hòa bình phù hợp với các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, cũng như theo các tiêu chuẩn và thực tiễn được khuyến nghị của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế và Tổ chức Hàng hải Quốc tế.

Ủng hộ việc thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên tại Biển Đông (DOC) năm 2002 và hoan nghênh tiến trình đàm phán nhằm sớm đạt Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu lực, thực chất.

Ủng hộ việc củng cố vai trò trung tâm của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong cấu trúc khu vực tại Châu Á - Thái Bình Dương thông qua đề cao giá trị và nguyên tắc của Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á, tham gia các cơ chế hợp tác do ASEAN dẫn dắt như Hội nghị cấp cao Đông Á, Diễn đàn Khu vực ASEAN, Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng.

Thúc đẩy hợp tác trong khuôn khổ Tham vấn các Đại diện cao cấp phụ trách vấn đề an ninh ASEAN - Nga, tăng cường hợp tác trong lĩnh vực an ninh thông tin trong quan hệ ASEAN - Nga, cũng như trong khuôn khổ Đối thoại ASEAN – Nga liên quan đến an ninh công nghệ thông tin và truyền thông.

Tiếp tục tăng cường và làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược ASEAN – Nga, đẩy mạnh triển khai hợp tác hiệu quả trên cơ sở Kế hoạch hành động toàn diện ASEAN - Nga giai đoạn 2021 – 2025 và quyết tâm soạn thảo văn kiện tương tự cho giai đoạn 5 năm tiếp theo.

Tăng cường liên kết kinh tế khu vực và triển khai các sáng kiến kết nối liên khu vực, bao gồm dự án Đối tác Đại Á-Âu, cũng như tìm hiểu tiềm năng hợp tác kinh tế giữa ASEAN, Liên minh Kinh tế Á – Âu. Tiếp tục thúc đẩy hợp tác giữa ASEAN với Liên minh Kinh tế Á – Âu và Tổ chức Hợp tác Thượng Hải.

Tiếp tục hợp tác trong khuôn khổ Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương, các cơ chế liên nghị viện khu vực (Diễn đàn liên nghị viện ASEAN, Diễn đàn nghị viện Châu Á - Thái Bình Dương, Đại hội đồng nghị viện Châu Á) nhằm mục đích nâng cao vai trò của các cơ chế này vì hòa bình, ổn định, phát triển và thịnh vượng tại ở Châu Á. Tăng cường hợp tác với các nước tiểu vùng Mê Kông trên các lĩnh vực.

Nga ủng hộ và cam kết phối hợp chặt chẽ với Việt Nam hướng tới tổ chức thành công Năm APEC Việt Nam 2027.

Chia sẻ mong muốn củng cố hòa bình và ổn định tại Trung Đông, phản đối can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khu vực, bày tỏ cam kết đối với một giải pháp toàn diện, công bằng và lâu dài cho vấn đề Pa-le-xtin trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế liên quan, với thành tố chính là giải pháp hai nhà nước, theo đó thành lập Nhà nước Pa-le-xtin độc lập với thủ đô là Đông Giê-ru-xa-lem dựa trên đường biên giới trước năm 1967, cùng tồn tại hòa bình bên cạnh Nhà nước I-xra-en.

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga tin tưởng rằng, việc triển khai hiệu quả các phương hướng hợp tác trên và phối hợp hành động tại các diễn đàn và tổ chức quốc tế và khu vực sẽ góp phần củng cố và tăng cường thực chất quan hệ song phương, thắt chặt quan hệ hữu nghị truyền thống và Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước, đáp ứng lợi ích lâu dài của nhân dân hai nước, vì hòa bình, an ninh và phát triển bền vững tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương nói riêng và trên thế giới nói chung.

Ra mắt cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về xây dựng văn hóa Việt Nam

Chiều 21/6, tại Hà Nội, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phối hợp tổ chức Lễ ra mắt cuốn sách "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Cuốn sách "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Tạp chí Cộng sản, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức biên tập, xuất bản.

Được thực hiện từ tháng 3/2023, cuốn sách đã hoàn thành, ra mắt vào đúng dịp kỷ niệm 99 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2024).

Cuốn sách tuyển chọn 92 bài viết, bài phát biểu, bài nói, lược ghi, trả lời phỏng vấn, thư... của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam, trong đó bài viết sớm nhất là năm 1968.

Nội dung các bài phát biểu, bài viết thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Tổng Bí thư đối với việc xây dựng, giữ gìn và phát triển nền văn hóa Việt Nam với các yếu tố truyền thống và hiện đại, bản sắc và hội nhập, tạo nguồn lực nội sinh và huy động sức mạnh của văn hóa, con người Việt Nam trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Nội dung cuốn sách gồm ba phần. Phần thứ nhất: Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, gồm 19 bài phát biểu, bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Hội nghị

Ban Chấp hành Trung ương, Hội nghị công tác tư tưởng - văn hóa toàn quốc, Hội nghị Tuyên giáo toàn quốc...

Phần thứ hai: Phát triển toàn diện, đồng bộ đề văn hóa thật sự là sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước bền vững, tuyển chọn 73 bài phát biểu, bài viết, thư của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với các lĩnh vực văn hóa cũng như quá trình xây dựng, phát triển của các cơ quan văn hóa.

Phần thứ ba: Từ luận điểm văn hóa của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đến thực tiễn cuộc sống, tuyển chọn 32 bài viết, trả lời phỏng vấn của các cán bộ, đảng viên và nhân dân trong nghiên cứu, học tập và triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, gắn với xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam.

Cuốn sách cũng tuyển chọn hơn 90 bức ảnh tư liệu quý, ghi lại những hình ảnh của Tổng Bí thư trong các hoạt động văn hóa; các chuyến đi thăm, làm việc với các địa phương, các cơ quan, đơn vị trong ngành văn hóa; các buổi gặp gỡ văn nghệ sĩ, trí thức trên mọi miền Tổ quốc.

Là nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng, đồng thời là một nhà văn hóa, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng luôn đặc biệt quan tâm, dành nhiều tâm huyết cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam - vấn đề mang tính trọng tâm, đột phá chiến lược, là nền tảng tinh thần, động lực và nguồn lực nội sinh đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Đồng thời, đồng chí cũng quan tâm chỉ đạo với những định hướng giải pháp thiết thực từ những vấn đề bao quát cho đến các lĩnh vực, khía cạnh cụ thể của văn hóa.

Tại buổi lễ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương Lại Xuân Môn nhân mạnh, cuốn sách của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có giá trị lý luận và thực tiễn quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam nói riêng, với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa nói chung.

Nội dung cuốn sách đồng thời khắc họa sâu sắc, sinh động một nhân cách văn hóa cao đẹp, giản dị, gần gũi của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đây là cuốn “cẩm nang” quý về văn hóa của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Phó Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Trọng Lâm, Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật khẳng định, việc tổ chức biên tập, xuất bản cuốn sách của Tổng Bí thư là một nhiệm vụ quan trọng, trách nhiệm lớn lao, đồng thời là niềm vinh dự của các cơ quan được giao nhiệm vụ, trong đó có Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. Mỗi cuốn sách của Tổng Bí thư đều đặt yêu cầu rất cao về tính chính xác, tính khoa học, tính chính trị.

Để lan tỏa giá trị của cuốn sách quý đến đông đảo nhân dân trong và ngoài nước, cùng với việc xuất bản sách giấy, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đồng thời xuất bản

phiên bản điện tử cuốn sách phục vụ cán bộ, đảng viên và nhân dân, bạn đọc trong nước và nước ngoài trên trang <https://sachquocgia.vn>.

Đồng thời, ngay sau Lễ ra mắt cuốn sách, Nhà xuất bản sẽ khẩn trương phối hợp với các cơ quan liên quan biên dịch nội dung cuốn sách ra nhiều ngoại ngữ, góp phần lan tỏa các giá trị văn hóa của Việt Nam ra thế giới.

Chỉ đạo tại buổi lễ, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Nguyễn Trọng Nghĩa yêu cầu, thời gian tới, Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật và các cơ quan báo chí tập trung tuyên truyền, giới thiệu về nội dung cuốn sách đến đông đảo cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực, phù hợp.

Ban cán sự đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Hội Liên hiệp Văn học, nghệ thuật Trung ương và các hội thành viên, tổ chức cho các đơn vị và đội ngũ cán bộ, đảng viên, hội viên nghiên cứu, quán triệt sâu sắc nội dung cuốn sách; tuyên truyền sâu rộng nội dung cuốn sách trong đội ngũ trí thức, nhà khoa học, văn nghệ sỹ cả nước và cụ thể hóa trong tổ chức triển khai nhiệm vụ.

Các chi bộ đảng mở sinh hoạt chuyên đề nghiêm túc, hiệu quả về nội dung cuốn sách. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cấp, ngành, địa phương nghiên cứu, quán triệt, tổ chức triển khai các quan điểm chỉ đạo của Đảng và của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

II - TIN HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG ỦY KHỐI VÀ CƠ SỞ

Hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương tháng 6/2024

Ngày 28/6, tại Hà Nội, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đã tổ chức Hội nghị Ban Thường vụ tháng 6/2024. Đồng chí Nguyễn Long Hải, Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương chủ trì Hội nghị.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã cho ý kiến vào Tờ trình về dự thảo Báo cáo phục vụ buổi làm việc của đồng chí Thường trực Ban Bí thư với Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương; Tờ trình về dự thảo Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024 của Đảng bộ Khối; Tờ trình về Báo cáo sơ kết công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024; Tờ trình về việc kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các đảng ủy trực thuộc, nhiệm kỳ 2020-2025; Tờ trình về nhân sự đề nghị quy hoạch cán bộ lãnh đạo cấp ban, đơn vị Đảng ủy Khối giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2025-2030; Tờ trình về việc xem xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ; Tờ trình về việc xem xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị đối với 02 đồng chí cán bộ Đoàn thanh niên Khối; Tờ trình về việc xem xét kết nạp quần chúng có vấn đề về lịch sử chính trị vào Đảng theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị; Báo cáo tiếp thu ý kiến của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ về Bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại các đảng ủy trực thuộc năm 2024; Tờ trình về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo của Đảng ủy khối Doanh

nghiệp Trung ương bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và các nội dung khác.

Hội nghị sơ kết 5 năm tổ chức Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương (2019-2023), trao Giải năm 2023 và phát động Giải năm 2024

Ngày 11/6/2024, tại Hà Nội, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đã tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm tổ chức Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương (2019-2023), trao Giải năm 2023 và phát động Giải năm 2024.

Báo cáo sơ kết 5 năm tổ chức Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương (giai đoạn 2019-2023) cho thấy: Triển khai, hưởng ứng Giải Búa liềm vàng Trung ương, Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương được tổ chức hằng năm; đồng thời xác định việc hưởng ứng, tham gia Giải là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức đảng trực thuộc hằng năm.

Đảng ủy Khối đã thành lập Ban Tổ chức Giải Búa Liềm vàng giai đoạn 2020-2025; ban hành Kế hoạch tổ chức, Thể lệ Giải hằng năm cùng các văn bản, hướng dẫn, chỉ đạo, quán triệt các đảng ủy trực thuộc triển khai Giải tới các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động. Ban Tổ chức Giải đã xây dựng chương trình công tác; thành lập Ban Giám khảo (vòng Sơ khảo và Chung khảo) và quy chế làm việc của Ban Giám khảo; ban hành các quyết định, văn bản liên quan đến tổ chức Giải.

Trong 5 năm qua, Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối - Cơ quan thường trực Giải đã tiếp nhận 7.970 tác phẩm từ 38/38 đảng ủy trực thuộc. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối đã tổng hợp, lựa chọn, tổ chức sơ loại; chấm sơ khảo và chung khảo để chọn ra các tác phẩm xuất sắc nhất viết về công tác xây dựng Đảng, các vấn đề nóng, sự kiện nổi bật, phản ánh kịp thời những vấn đề thu hút sự quan tâm của toàn xã hội đề trao giải.

Số lượng tác phẩm tham dự Giải năm sau luôn cao hơn năm trước, đặc biệt số lượng tác phẩm tham dự Giải năm 2023 cao gấp gần 3 lần so với năm 2022 và gấp 8 lần so với Giải lần thứ nhất năm 2019; chất lượng tác phẩm được nâng cao, bảo đảm đúng thể lệ; chủ đề, nội dung phản ánh khá toàn diện về công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác xây dựng Đảng trong Đảng bộ Khối nói riêng, nhất là những vấn đề đang được cán bộ, đảng viên, người lao động quan tâm; các tác phẩm được đầu tư công phu cả về nội dung và hình thức.

Căn cứ kết quả chấm điểm, bình chọn của Ban Giám khảo, 5 năm qua, Cơ quan thường trực Giải đã báo cáo, đề nghị Ban Tổ chức Giải, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối trao 01 giải Đặc biệt, 10 giải A/giải Nhất, 15 giải B/giải Nhì, 36 giải C/giải Ba và 74 giải Khuyến khích cho các tác phẩm xuất sắc. Căn cứ vào việc hưởng ứng, triển khai Giải hằng năm, Cơ quan thường trực Giải đã báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khen thưởng 33 lượt đảng ủy xuất sắc và xuất sắc tiêu biểu.

Về công tác tổ chức giải Búa liềm vàng năm 2023. Hưởng ứng Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ VIII - năm 2023 (Kế hoạch số 106-KH/BTCTW, ngày 20/3/2023 của Ban Tổ chức Trung ương), Ban Thường vụ Đảng ủy

Khối đã ban hành Kế hoạch số 81-KH/ĐUK, ngày 20/4/2023 về việc tổ chức Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương năm 2023. Đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt các đảng ủy trực thuộc triển khai Giải tới cán bộ, đảng viên, người lao động.

Ban Tổ chức Giải Búa liềm vàng năm 2023, đã tiếp 4.644 tác phẩm từ 36 đảng ủy trực thuộc; các tác phẩm tham dự Giải đa dạng ở thể loại, hình thức phong phú: chính luận, nghiên cứu - trao đổi, phản ánh, người tốt việc tốt, phỏng vấn, ý kiến đảng viên, ghi chép, ký sự, truyền hình, phóng sự ảnh; có một số tác phẩm triển khai hình thức mới, đổi mới cách thức truyền tải thông tin như: Infographic, Emagazine,...

Các tác phẩm tham dự Giải Búa liềm vàng năm 2023 phong phú về chủ đề, tập trung viết về Đảng và công tác xây dựng Đảng; bám sát các vấn đề nóng, sự kiện nổi bật. Nhiều tác phẩm phản ánh kịp thời những vấn đề thu hút sự quan tâm của cán bộ, đảng viên, người lao động trong Khối và của xã hội như: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; chuyển đổi số; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; những vấn đề mới về lý luận và thực tiễn như: đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; vai trò của Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại; phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc để phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Ban Giám khảo chọn ra 34 tác phẩm xuất sắc nhất đề nghị Ban Tổ chức Giải và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định trao giải. Trong đó có 01 giải Đặc biệt; 02 giải Nhất, 03 giải Nhì, 08 giải Ba và 20 giải Khuyến khích.

Phát động Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương năm 2024, đồng chí Nguyễn Long Hải, Bí thư Đảng ủy Khối nhấn mạnh: Trong 5 năm qua, Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương đã trở thành hoạt động thiết thực, có ý nghĩa sâu sắc, ngày càng lan tỏa rộng rãi, đáp ứng yêu cầu đầy mạnh tuyên truyền về công tác xây dựng, chinh đón Đảng với những nội dung mới. Thông qua giải Búa liềm vàng và nhiều hình thức tuyên truyền khác, công tác xây dựng Đảng trong Đảng bộ Khối luôn nhận được sự quan tâm của cán bộ, đảng viên, người lao động. Đây cũng là nguồn đề tài phong phú, hấp dẫn cho các tác giả khai thác, phản ánh với tinh thần ngày càng đổi mới, sáng tạo, sinh động, hấp dẫn, có sức lôi cuốn, thuyết phục hơn. Thông qua những tác phẩm, các nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng được lan tỏa rộng rãi trong xã hội, giúp cho cán bộ, đảng viên và người lao động nhận thức đúng, hành động đúng, qua đó mỗi người thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đồng chí yêu cầu, năm 2024 là năm bản lề trong thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp; đồng thời tích cực chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; vì vậy các đảng ủy trực thuộc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các doanh nghiệp, đơn vị trong Khối hưởng ứng Giải Búa liềm vàng toàn quốc lần thứ IX - năm 2024 và Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương năm 2024; nội dung tuyên truyền cần bám sát các trọng tâm của công tác xây dựng, chinh đón Đảng và hệ thống chính trị;

kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khôi lần thứ III và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; tình hình, kết quả thực hiện các chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,...

Petrovietnam: Trồng cây xanh là giải pháp quan trọng trong chuyển dịch năng lượng

Hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, ngày 05/6, tại Khu lưu niệm công trình khai thác Dầu khí đầu tiên tại Việt Nam (xã Đông Cơ, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình) Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam) đã tổ chức tọa đàm “Triển khai chương trình trồng 3 triệu cây xanh, giai đoạn 2022-2025”.

Đại diện lãnh đạo Tập đoàn cho biết, năm 2022, Petrovietnam đã phát động toàn thể cán bộ nhân viên, người lao động dầu khí trồng 3 triệu cây xanh trên các công trình, địa phương có hoạt động dầu khí giai đoạn 2022 - 2025. Trong 2 năm qua các đơn vị đã trồng mới và chăm sóc hơn 615.135 cây xanh.

Nhiều đơn vị thành viên Tập đoàn đã có những hành động cụ thể thực hiện chương trình tiêu biểu như: Tổng công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP) đã phối hợp với địa phương/đơn vị trồng được hơn 260.000 cây xanh trên 76 ha rừng tại Cà Mau, Thái Bình, Nghệ An và hiện đã có những cánh rừng mang tên PVEP; Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) đã hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đánh giá tác động của các loại cây trồng đối với môi trường và đã hỗ trợ 100.000 cây phi lao giống cùng các vật tư đi kèm để chuyển tới các đảo Trường Sa trong chương trình “Xanh hóa Trường Sa”; Công ty Cổ phần Lọc Hóa Dầu Bình Sơn (BSR) đã cam kết cùng tỉnh Quảng Ngãi trồng 1 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh;...

Tại chương trình, các đại biểu từ các đơn vị thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các chuyên gia từ Viện sinh thái và bảo vệ công trình đã cùng nhau thảo luận, trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ những bài học thực tế và định hướng triển khai chương trình trồng cây xanh.

Phát biểu tại buổi tọa đàm, đồng chí Phạm Tuấn Anh - Thành viên HĐTV Petrovietnam cho biết, cách đây hơn 60 năm, vào ngày 25/11/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài báo đầu tiên trên Báo Nhân Dân có tựa đề là “Tết trồng cây” và từ đó đến nay, mong ước của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành tập quán tốt đẹp của dân tộc ta: “Mùa xuân là Tết trồng cây làm cho đất nước càng ngày càng xuân”.

Thế kỷ XIX và XX đang chứng kiến sự bùng nổ về khoa học công nghệ và quá trình công nghiệp hoá đang diễn ra rất mạnh mẽ. Tuy nhiên, song song với quá trình đó, môi trường cũng đã xuống cấp nghiêm trọng; thiên tai, thảm họa tự nhiên đang gây ra nhiều hệ quả nặng nề cho đời sống con người. Biến đổi khí hậu đã trở thành một trong những thách thức lớn nhất của nhân loại. Chính vì thế, các quốc gia trên thế giới phải cùng

chung tay bảo vệ môi trường, chống lại tác động của thiên tai. Petrovietnam cũng không nằm ngoài xu thế đó, Tập đoàn đã xây dựng chương trình chiến dịch, hành động cụ thể trong triển khai trồng cây xanh. Đây chính là giải pháp quan trọng giúp giảm phát thải và giảm thiểu tác động tiêu cực đến biến động khí hậu. Thông qua chương trình trồng 3 triệu cây xanh, người lao động Dầu khí đã rút ra nhiều bài học, kinh nghiệm để từ đó nâng cao hiệu quả trồng cây, góp phần cải thiện môi trường sống.

“Tôi mong muốn toàn thể cán bộ nhân viên, người lao động Dầu khí sẽ tiếp tục hưởng ứng việc trồng cây xanh và phải xác định đây là nội dung quan trọng trong quá trình phát triển của Petrovietnam. Chúng ta phải biến phong trào trồng cây xanh thành tập quán văn hóa; chuyển từ làm nghiệp dư sang chuyên nghiệp. Các loại cây trồng được lựa chọn phải phù hợp với thổ nhưỡng và khí hậu của vùng trồng, từ đó giúp cây sinh trưởng tốt”, đồng chí Phạm Tuấn Anh nhấn mạnh.

Cũng nhân dịp này, Tổng Công Ty Thăm Dò Khai Thác Dầu Khí (PVEP) đã phối hợp với Công đoàn Dầu khí Việt Nam triển khai trồng 1.000 cây xanh tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2. Đây là hoạt động hết sức ý nghĩa, thể hiện tinh thần trách nhiệm của người lao động Dầu khí trong công tác xây dựng và bảo vệ môi trường, góp phần phủ xanh các trụ sở, khuôn viên cơ quan, đơn vị; các công trình, dự án, nhà máy, xí nghiệp; các địa phương, vùng miền có hoạt động dầu khí.

VietinBank là doanh nghiệp văn hóa tiêu biểu thời kỳ hội nhập năm 2024

Sáng ngày 23/6/2024, tại Hà Nội đã diễn ra Diễn đàn “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng văn hóa doanh nghiệp (VHDN) thời kỳ hội nhập năm 2024” (Diễn đàn). Tại đây, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) được vinh danh 2 hạng mục: Top 10 doanh nghiệp (DN) tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng VHDN năm 2024 và Top 10 DN văn hóa tiêu biểu thời kỳ hội nhập năm 2024.

Diễn đàn “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng VHDN thời kỳ hội nhập năm 2024” được tổ chức bởi Viện Nghiên cứu Chiến lược chính sách công thương (Bộ Công thương) phối hợp cùng Liên hiệp các hội UNESCO Việt Nam. Diễn đàn nhằm ghi nhận, biểu dương những thành công tiêu biểu của các tổ chức, cá nhân trong công tác xây dựng VHDN, xây dựng nền tảng VHDN bản sắc hướng tới các thương hiệu mạnh trở thành biểu tượng của Quốc gia.

Phát biểu khai mạc Diễn đàn, Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng Thư ký Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam Trần Văn Mạnh cho biết: Diễn đàn được tổ chức để kịp thời động viên, khuyến khích các DN tiêu biểu trong công tác xây dựng VHDN góp phần hình thành bản sắc riêng cho Văn hóa kinh doanh Việt Nam. Đồng thời, Diễn đàn cũng lan tỏa mạnh mẽ các giá trị, tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh đến với cộng đồng doanh nhân và DN, phấn đấu thực hiện chuẩn mực đạo đức, xây dựng Văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận tinh hoa văn hóa thế giới.

“Xây dựng nền tảng VHDN đặc sắc, hướng tới các thương hiệu mạnh có thể trở thành biểu tượng Quốc gia. Những thương hiệu đó đại diện cho những giá trị về sức sáng tạo,

tính kỷ luật, sự tiên phong, trách nhiệm xã hội, đạo đức kinh doanh”, Phó Chủ tịch Thường trực Trần Văn Mạnh nhấn mạnh.

Tại Diễn đàn, đại diện VietinBank đã có bài tham luận chia sẻ các kinh nghiệm của VietinBank trong quá trình xây dựng và triển khai VHDN, Văn hóa kinh doanh gắn với văn hóa, tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh.

Trải qua 36 năm xây dựng và phát triển, VietinBank luôn gắn liền với hiện thực hóa sứ mệnh “Là ngân hàng tiên phong trong phát triển đất nước trên cơ sở mang lại giá trị tối ưu cho khách hàng, cổ đông, người lao động, đối tác và cộng đồng”. 36 năm phát triển cũng là hành trình tạo nên bản sắc văn hóa riêng có và đáng tự hào của VietinBank, gắn với quá trình nghiêm túc học tập, tiếp thu những giá trị cốt lõi trong tư tưởng đạo đức của Hồ Chí Minh. Trong đó VHDN, Văn hóa kinh doanh của VietinBank được thể hiện qua 3 nhiệm vụ cốt lõi: (1) Xây dựng Hệ giá trị con người VietinBank trên cơ sở kế thừa, phát triển hệ giá trị văn hóa và cốt cách nền tảng con người Việt Nam; (2) Xây dựng văn hóa doanh nhân với ý thức thượng tôn pháp luật, đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội vì sự phát triển bền vững của VietinBank và của nền kinh tế đất nước và (3) Xây dựng Văn hóa kinh doanh xanh, chống lãng phí.

Với những kết quả vượt trội, Diễn đàn đã vinh danh VietinBank với 2 hạng mục: Top 10 DN tiêu biểu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng VHDN năm 2024 và Top 10 DN văn hóa tiêu biểu thời kỳ hội nhập năm 2024.

Sơ kết 03 năm Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị và học tập chuyên đề năm 2024

Ngày 11/6/2024, tại Hà Nội, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; sơ kết 5 năm tổ chức Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương (giai đoạn 2019-2023) và trao Giải năm 2023.

Theo báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã nêu rõ, trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, mà trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự quan tâm chỉ đạo và hướng dẫn của các ban Đảng, Văn phòng Trung ương, Đảng ủy Khối đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng trực thuộc quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, kịp thời các văn bản của Trung ương.

Đảng ủy Khối đã ban hành các kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, Chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII trong toàn Đảng bộ. Toàn Đảng bộ Khối đã tổ chức 4.060 hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt, với 456.872 lượt cán bộ, đảng viên, người lao động tham gia. Đồng thời xác định việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW là nhiệm vụ trọng tâm trong nghị quyết công tác hằng năm của Đảng bộ Khối. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng, công tác tuyên truyền, cụ thể hóa việc thực hiện các quy định về

nêu gương gắn với Kết luận số 01-KL/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW trong các nội dung công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác cán bộ; xác định là một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá, phân loại tổ chức đảng và chất lượng đảng viên hằng năm.

Các cấp ủy trong Đảng bộ Khối đã ban hành đầy đủ các kế hoạch quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, đặc biệt là Chuyên đề toàn khóa, các chuyên đề hằng năm đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã ban hành 6.567 văn bản nhằm cụ thể hóa trong các chương trình công tác toàn khóa, kế hoạch hằng năm và thông qua sinh hoạt hằng tháng của chi bộ, các hội nghị của cấp ủy.

Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương phối hợp với Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, Báo Nhân Dân, Tạp chí Cộng sản, Nhà xuất bản chính trị Quốc gia Sự thật tổ chức Hội thảo khoa học quốc gia và tổ chức triển lãm ảnh và sách “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Trên cơ sở đó rút ra những bài học kinh nghiệm, đề xuất, kiến nghị với Đảng góp phần nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối và các cấp ủy, tổ chức đảng được thực hiện ngày càng hiệu quả, từ đó nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp; các đảng viên được kiểm tra, giám sát đều nhận thức rõ nhiệm vụ, quyền hạn của mình, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, năng lực công tác, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện các quy định của Điều lệ Đảng, học tập và làm theo Bác, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình của đảng viên.

Công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, người lao động tiêu biểu trong doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị trong Khối gương mẫu học tập và làm theo Bác được quan tâm, chú trọng, thực hiện thường xuyên và kịp thời.

Các cấp ủy trực thuộc đã ban hành quy định về trách nhiệm nêu gương của cấp ủy viên, đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; chuẩn mực đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, người lao động trong đơn vị theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Rà soát, xây dựng quy định, các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của tập thể và từng cá nhân về công tác phòng chống tham nhũng. Ban hành quy chế hoạt động của ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo, chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai quy định về văn hóa doanh nghiệp, văn minh công sở. Đến nay đã có 38/38 doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị đã xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa công sở. Nhiều doanh nghiệp xây dựng được nội dung, thiết chế văn hóa doanh nghiệp tại cơ quan, đơn vị với nhiều mô hình, cách làm hay, phù hợp với điều kiện cụ thể theo ngành/lĩnh vực trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đây là một trong những nét đặc trưng tạo nên thương hiệu của mỗi doanh nghiệp.

Trong 3 năm (2021-2024) đã có nhiều tập thể và cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua yêu nước được khen thưởng; trong đó Đảng ủy Khối khen thưởng 26 tập thể, 15 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và 25 tập thể, 11 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW.

Phát biểu tại Hội nghị, đồng chí Nguyễn Long Hải, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối nhấn mạnh: Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, nội dung hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ III và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, đề nghị các cấp ủy tổ chức Đảng thuộc Khối Doanh nghiệp Trung ương tập trung chỉ đạo đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó, tiếp tục quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị; thực hiện nghiêm túc việc học tập các chuyên đề hằng năm. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người sợi chỉ đỏ, xuyên suốt trong mọi hành động.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với nội dung chủ yếu hiện nay trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, những công việc của ngành tuyên giáo như xây dựng hệ giá trị quốc gia, văn hóa, con người và văn hóa doanh nghiệp; tích cực quán triệt và thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Nâng cao hơn nữa ý thức trách nhiệm đề mỗi cán bộ, đảng viên, người lao động luôn hết lòng, hết sức phục vụ Tổ quốc, phụng sự nhân dân, trước hết và cụ thể là phục vụ cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề với những nội dung thiết thực, cụ thể, phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, những cách làm hay, sáng kiến mới trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để tạo sự lan tỏa trong cán bộ, đảng viên và người lao động thuộc Khối Doanh nghiệp Trung ương.

III - TIN THAM KHẢO

Định hướng xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

Năm 2025, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, đồng thời là năm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tình hình quốc tế, khu vực vẫn đang trong giai đoạn nhiều biến động với những thay đổi sâu sắc về kinh tế, chính trị, xã hội, khó khăn, thách thức ngày càng phức tạp, khó lường hơn. Trong nước, nền kinh tế vẫn còn những điểm nghẽn, nhiều khó khăn, yếu kém nội tại chậm được khắc phục, năng lực cạnh tranh, tính tự chủ và khả năng thích ứng trước những tác động từ bên ngoài còn chưa cao; các vấn đề xã hội, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh

mạng, an ninh nguồn nước... tiếp tục gây áp lực lớn đến phát triển kinh tế - xã hội. Trước bối cảnh đó, ngày 22/5/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 17/CT-TTg chỉ đạo công tác xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, trong đó yêu cầu tập trung vào các nội dung quan trọng sau:

Đưa ra các nhận định, phân tích những cơ hội, thuận lợi, thách thức, rủi ro của bối cảnh trong nước, khu vực và quốc tế tác động đến việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt lưu ý những vấn đề như ảnh hưởng từ cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraine, Dải Gaza, Biển Đỏ, chủ nghĩa bảo hộ, xu hướng liên kết mới trên thế giới, tình hình lạm phát, điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn, biến động giá cả hàng hóa, nguyên vật liệu, xu hướng dịch chuyển dòng vốn, chuỗi cung ứng toàn cầu, các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, an ninh mạng... tác động trực tiếp, nhiều mặt đến Việt Nam...); mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; chỉ tiêu chủ yếu và một số cân đối lớn (trong đó, tập trung cân đối các chỉ tiêu chủ yếu phù hợp với tình hình thực tiễn, nhằm dự báo khả năng thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030); các định hướng, nhiệm vụ chủ yếu.

Các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương nghiên cứu, đề xuất các định hướng, nhiệm vụ chủ yếu của năm 2025 bảo đảm thống nhất với mục tiêu chung, đồng thời phải phù hợp với điều kiện thực tiễn và trình độ phát triển của từng ngành, từng địa phương và các định hướng lớn, nhất là các trọng tâm sau:

Tiếp tục nắm chắc tình hình, chủ động phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả; điều hành đồng bộ, thống nhất các chính sách vĩ mô, phối hợp chặt chẽ, kết hợp hài hòa giữa các chính sách tiền tệ, tài khóa, đầu tư, thương mại và các chính sách khác để thực hiện nhất quán mục tiêu xuyên suốt là giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Tập trung hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển đồng bộ các loại thị trường; đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện, rà soát chính sách pháp luật để tháo gỡ kịp thời các vướng mắc, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Quán triệt và thể chế hóa kịp thời, chính xác, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nhất là Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế. Tiếp tục cơ cấu lại 03 lĩnh vực trọng tâm về đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng. Cơ cấu lại các ngành sản xuất và dịch vụ theo hướng hiện đại,

nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử, các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nghị quyết về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; về chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, về kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp...

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia, có tính liên vùng, hạ tầng đô thị lớn, cảng biển và sân bay. Tập trung triển khai hiệu quả Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị về huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, ưu tiên ngân sách cho phát triển hạ tầng; đẩy mạnh phát triển các dự án kết cấu hạ tầng theo phương thức đối tác công tư. Tiếp tục phát triển hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng thương mại điện tử, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, ứng phó với biến đổi khí hậu...

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục đại học; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là tại địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập; bảo đảm công bằng, bình đẳng trong cơ hội tiếp cận giáo dục của người dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng đào tạo nhân lực các ngành, lĩnh vực trọng điểm, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới như trí tuệ nhân tạo, khoa học dữ liệu, chip bán dẫn,... có tiềm năng, lợi thế, tạo bứt phá, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi cấp dưới gắn với trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường giám sát, kiểm tra. Khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức. Phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tập trung nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân. Phát huy giá trị văn hóa và con người Việt Nam trở thành nguồn lực, động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội...

Xây dựng Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027 theo hướng tích cực, linh hoạt, chủ động và mở rộng có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tiễn và các dự báo phát triển kinh tế - xã hội trong nước và trên thế giới; phấn đấu thực hiện đến mức cao nhất các mục tiêu tài chính - ngân sách nhà nước năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện chính sách tài khóa chủ động, linh hoạt, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy sản xuất kinh doanh;

đảm bảo nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng của đất nước, các ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội nhằm thực hiện cao nhất các mục tiêu kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và tạo tiền đề thuận lợi cho giai đoạn tiếp theo.

Kinh tế 5 tháng tiếp tục duy trì đà phát triển

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2024 tiếp tục xu hướng tích cực, mặc dù còn nhiều khó khăn. Nhiều lĩnh vực đạt kết quả cao. Kinh tế cơ bản tiếp tục duy trì đà phát triển tích cực ở cả 3 khu vực nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ.

Kinh tế tiếp tục duy trì đà phát triển ổn định

Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2024 của Tổng cục Thống kê chỉ ra, sản xuất nông nghiệp tháng 5 trọng tâm là chăm sóc lúa đông xuân tại các địa phương phía Bắc; chăm sóc, thu hoạch lúa, hoa màu vụ đông xuân và xuống giống lúa hè thu tại các địa phương phía Nam. Chăn nuôi lợn và gia cầm phát triển khá, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát. Sản xuất lâm nghiệp ổn định, các địa phương tiếp tục trồng rừng mới tập trung theo kế hoạch. Nuôi trồng thủy sản tăng trưởng tốt nhờ áp dụng các phương thức nuôi trồng tiên tiến, hiệu quả. Khai thác thủy sản biển đạt kết quả khả quan do thời tiết tương đối thuận lợi. Tín hiệu mừng trong ngành lâm nghiệp là diện tích rừng trồng mới tập trung cả nước tháng 5/2024 ước đạt 30,3 nghìn ha, tăng 8,6% so với cùng kỳ 2023 do thời tiết thuận lợi. Diện tích rừng bị thiệt hại trong tháng là 204,9 ha, giảm 38,6% cùng kỳ 2023. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, cả nước có 652,2 ha rừng bị thiệt hại, giảm 24,8% so với cùng kỳ 2023.

Một tín hiệu vui nữa, đó là sản lượng thủy sản tháng 5/2024 ước đạt 801,3 nghìn tấn, tăng 2,8% so với cùng kỳ 2023; sản lượng thủy sản nuôi trồng trong tháng 5 ước đạt 434,8 nghìn tấn, tăng 3,5% so với cùng kỳ 2023. Sản lượng thủy sản khai thác trong tháng ước đạt 366,5 nghìn tấn, tăng 1,9% so với cùng kỳ 2023 do thời tiết ngư trường thuận lợi. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, sản lượng thủy sản ước đạt 3.515,2 nghìn tấn, tăng 2,6% so với cùng kỳ 2024.

Đáng chú ý, sản xuất công nghiệp tháng 5 tiếp tục duy trì xu hướng tăng trưởng tích cực hơn so với tháng trước. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 ước tính tăng 3,9% so với tháng trước và tăng 8,9% so với cùng kỳ 2023. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 6,8% so với cùng kỳ 2023. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 5/2024 ước tính tăng 3,9% so với tháng trước và tăng 8,9% so với cùng kỳ 2023. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, IIP ước tính tăng 6,8% so với cùng kỳ 2023.

Số liệu thống kê cho thấy, trong tháng 5, cả nước có hơn 13,2 nghìn doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 93,2 nghìn tỷ đồng và số lao động đăng ký gần 72,6 nghìn lao động, giảm 13,7% về số doanh nghiệp, giảm 47% về vốn đăng ký và giảm 23,6% về số lao động so với tháng 4/2024. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong tháng đạt 7,1 tỷ đồng, giảm 38,5% so với tháng trước và giảm 17,7% so với cùng kỳ 2023. Số doanh nghiệp cả nước quay trở lại hoạt động còn có 6.749 doanh nghiệp, giảm 18,8% so với tháng trước nhưng tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2023. Tuy nhiên, tính chung 5 tháng đầu năm 2024, cả nước có 64,8 nghìn doanh nghiệp đăng

ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký hơn 601,2 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký 426,4 nghìn lao động, tăng 4,5% về số doanh nghiệp, tăng 5,7% về vốn đăng ký và tăng 5% về số lao động so với cùng kỳ 2023. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong 5 tháng đầu năm 2024 đạt 9,3 tỷ đồng, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm 2023 với gần 34,1 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 3,3% so với cùng kỳ năm 2023, nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong giai đoạn này lên hơn 98,8 nghìn doanh nghiệp, tăng 4,1% so với cùng kỳ 2023. Bình quân mỗi tháng có 19,8 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động.

Vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 5/2024 được các Bộ, ngành và địa phương tập trung đẩy mạnh thực hiện. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước ước đạt 26,6% kế hoạch năm, tăng 5,0% so với cùng kỳ 2023. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện tại Việt Nam 5 tháng đầu năm 2024 ước đạt 8,25 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ 2023. Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 5/2024 ước đạt 48,2 nghìn tỷ đồng, tăng 3,1% so với cùng kỳ 2023. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước ước đạt 190,6 nghìn tỷ đồng, bằng 26,6% kế hoạch năm và tăng 5,0% so với cùng kỳ 2023.

Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài trong 5 tháng đầu năm 2024 có 42 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn của phía Việt Nam là 103,5 triệu USD, giảm 27,5% so với cùng kỳ 2023; có 10 lượt dự án điều chỉnh vốn với số vốn điều chỉnh tăng 32,5 triệu USD, giảm 81,3%. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài (vốn cấp mới và điều chỉnh) đạt 136,1 triệu USD, giảm 57,0% so với cùng kỳ 2023.

Thu ngân sách Nhà nước 5 tháng đầu năm 2024 ước tăng 14,8% so với cùng kỳ 2023. Chi ngân sách Nhà nước ước tăng 0,5% so với cùng kỳ năm 2023, đảm bảo các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý Nhà nước, thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như chi trả kịp thời cho các đối tượng theo quy định.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5/2024 giảm nhẹ 0,1% so với tháng trước do nhu cầu tiêu dùng, đi lại của người dân giảm sau kỳ nghỉ lễ dài của tháng trước, tuy nhiên so với cùng kỳ 2023 tăng 9,5% nhờ sự đóng góp tích cực của ngành du lịch. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 8,7% so với cùng kỳ 2023, trong đó doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 15,1%; doanh thu du lịch lữ hành tăng 45,1%.

Trong tháng 5, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 66,62 tỷ USD, tăng 9,1% so với tháng trước và tăng 22,6% so với cùng kỳ 2023. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 305,53 tỷ USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ 2023, trong đó xuất khẩu tăng 15,2%; nhập khẩu tăng 18,2%.

Về cán cân thương mại hàng hóa, sơ bộ tháng 4 xuất siêu 1,07 tỷ USD; 4 tháng đầu năm xuất siêu 9,01 tỷ USD; tháng 5 ước tính nhập siêu 1,0 tỷ USD. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 8,01 tỷ USD.

Vận tải hành khách tháng 5/2024 tăng 4,3% về vận chuyển và tăng 9,6% về luân chuyển so với cùng kỳ 2023; vận tải hàng hóa tăng 11,4% về vận chuyển và tăng 4,8% về luân chuyển. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, vận chuyển hành khách tăng 6,1% và luân chuyển tăng 12,7% so với cùng kỳ 2023; vận chuyển hàng hóa tăng 11,4% và luân chuyển tăng 7,9%.

Chính sách thị thực thuận lợi, chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch năm 2024 được các địa phương trên cả nước đẩy mạnh, thu hút lượng khách quốc tế đến Việt Nam tăng khá cao so với cùng kỳ 2023. Trong tháng 5/2024, số lượng khách quốc tế đến nước ta đạt gần 1,4 triệu lượt người, tăng 51,0% so với cùng kỳ 2023. Tính chung 5 tháng đầu năm 2024, khách quốc tế đạt gần 7,6 triệu lượt người, tăng 64,9%.

Những dự báo đầy triển vọng

Nhiều tổ chức kinh tế trong nước và quốc tế gần đây dự báo tăng trưởng GDP quý II và của cả năm 2024 của Việt Nam sẽ thuộc nhóm "Quốc gia tăng trưởng nhanh nhất", qua đó, đóng góp cho tăng trưởng chung của khu vực châu Á. ADB, Standard Chartered, HSBC dự báo tăng trưởng GDP năm 2024 của Việt Nam khoảng 6%, thuộc nhóm 5 nước tăng trưởng nhanh nhất châu Á.

Ngân hàng HSBC đánh giá, các báo cáo cập nhật gần đây cho thấy nhiều dự án lớn trong lĩnh vực năng lượng, sản xuất linh kiện, sản phẩm điện tử, sản phẩm có giá trị gia tăng như bán dẫn... đang được đầu tư mới và mở rộng. Các đơn hàng điện, điện tử phục hồi, đáng ghi nhận ở Việt Nam và các quốc gia khác trong khu vực như: Hàn Quốc, Ấn Độ, Singapore. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều biến số về xuất khẩu cần phải chuẩn bị trong nửa cuối năm.

Hội đồng Chuyên gia, Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) nhận định, Việt Nam đang tham gia vào nhiều công đoạn quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu của các doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia, tiếp tục khẳng định là điểm đến của nhà đầu tư nước ngoài. Nhìn rộng hơn đó là nhờ vị thế của Việt Nam khi đã thiết lập quan hệ ngoại giao song phương và đa phương với nhiều quốc gia, khu vực.

IMF đánh giá Việt Nam là đại diện Đông Nam Á duy nhất lọt vào top 10 với dự báo tăng trưởng 6,4% giai đoạn 2024 - 2029. Xếp hạng môi trường kinh doanh tăng 12 bậc; Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu xếp hạng tăng 2 bậc; Chỉ số phát triển con người (HDI) tăng 8 bậc; Chỉ số hạnh phúc năm 2024 tăng 11 bậc...

Thủ tướng Phạm Minh Chính: Doanh nghiệp Nhà nước thực hiện 5 tiên phong

Chiều 15/6, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp Nhà nước, có chủ đề “Doanh nghiệp Nhà nước tham gia đóng góp, thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế”.

Cùng dự Hội nghị có các Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, Lê Thành Long; lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương và hơn 150 tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp, ngân hàng thương mại Nhà nước.

Đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế đất nước

Tại Hội nghị, lãnh đạo các các bộ, ngành, nhất là lãnh đạo các doanh nghiệp tập trung đánh giá tình hình, vai trò, sự đóng góp của doanh nghiệp Nhà nước đối với phát triển kinh tế-xã hội; đặc biệt, hiến kế, đề xuất các nhiệm vụ giải pháp để cả nước thực hiện hiệu quả 2 mục tiêu quan trọng là vừa kiểm soát lạm phát, vừa thúc đẩy tăng trưởng.

Hội nghị nhận định trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, trong khi trong nước, nền kinh tế vẫn có những vấn đề nội tại, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ bám sát tình hình, chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sát sao. Do đó, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát cơ bản được kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm.

Thu ngân sách nhà nước 5 tháng ước đạt 52,8% dự toán năm, tăng 14,8% so với cùng kỳ. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tính chung 5 tháng tăng 16,6% so với cùng kỳ; xuất siêu 8,01 tỷ USD. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 5 ước tăng 3,9% so với tháng trước và tăng 8,9% so với cùng kỳ.

Nhiều tổ chức quốc tế tiếp tục đánh giá tích cực, dự báo lạc quan về tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2024. Trong kết quả chung của cả nước có đóng góp quan trọng của doanh nghiệp Nhà nước.

Riêng năm 2023, tổng doanh thu của các doanh nghiệp Nhà nước đạt hơn 1,652 triệu tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch; lợi nhuận hơn 125.000 tỷ đồng. Trong số đó, 19 tập đoàn, tổng công ty thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Tập đoàn Viettel có doanh thu đạt hơn 1,3 triệu tỷ đồng, chiếm 79% tổng doanh thu. Tổng số tiền thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước của khu vực doanh nghiệp Nhà nước là hơn 166.000 tỷ đồng, đạt 108% so với kế hoạch phê duyệt.

Trong 5 tháng đầu năm 2024, doanh thu hợp nhất của 19 tập đoàn, tổng công ty thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp ước đạt hơn 823.000 tỷ đồng, bằng 112% so với cùng kỳ; Lợi nhuận trước thuế ước đạt hơn 28 ngàn tỷ đồng, bằng 133% so với cùng kỳ; giá trị nộp ngân sách nhà nước ước đạt hơn 70.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp vẫn còn thua lỗ; kết quả giải ngân vốn đầu tư của nhiều doanh nghiệp Nhà nước quy mô lớn chưa đạt kế hoạch; tỷ trọng đầu tư vào các ngành, lĩnh vực có tính dẫn dắt, tạo động lực, nhất là trong các lĩnh vực mới như sản xuất năng lượng sạch, sản xuất chip, vi mạch, bán dẫn, hydrogen... chưa được xem xét, ưu tiên; năng lực cạnh tranh, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số của các doanh nghiệp Nhà nước còn hạn chế; công tác đổi mới quản trị doanh nghiệp còn chậm...

Kết luận Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chuyển lời thăm hỏi, chúc sức khỏe của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tới các đại biểu tham dự hội nghị; mong muốn các doanh nghiệp Nhà nước phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, gặt hái được nhiều thành công hơn nữa, hoàn thành tốt nhiệm vụ của doanh nghiệp và đối với đất nước, nhân dân.

Cảm ơn, tri ân các doanh nghiệp Nhà nước đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế-xã hội đất nước từ đầu nhiệm kỳ đến nay, nhất là trong năm 2024, góp phần thực hiện nhiệm vụ quan trọng của Chính phủ, Thủ tướng Phạm Minh Chính chỉ rõ năm 2024 là

năm có ý nghĩa tăng tốc, hết sức quan trọng đối với việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025.

Từ nay đến cuối năm, bên cạnh một số thuận lợi cơ bản, dự báo tình hình sẽ còn diễn biến nhanh chóng, phức tạp, đặt ra nhiều khó khăn, thách thức hơn nữa.

Trong bối cảnh đó, để phát huy tối đa lợi thế nguồn lực và huy động tối đa sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp Nhà nước trong thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, Thủ tướng yêu cầu lãnh đạo các tập đoàn, tổng công ty quán triệt một số quan điểm, định hướng về đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực doanh nghiệp nhà nước.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh phải luôn xác định rõ vai trò chủ đạo của kinh tế Nhà nước, doanh nghiệp Nhà nước là lực lượng quan trọng nòng cốt đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, thúc đẩy tăng trưởng ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo các cân đối lớn; yêu cầu phát huy tinh thần tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tinh thần sáng tạo và tinh thần yêu nước, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp Nhà nước thực hiện nhiệm vụ, sứ mệnh cao cả này, tập trung vào chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, nhất là các ngành sản xuất chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...

Cùng với đó, tiếp tục triển khai hiệu quả các Đề án cơ cấu lại, chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển hằng năm và 5 năm của doanh nghiệp đã được phê duyệt; xử lý dứt điểm các vấn đề tồn đọng kéo dài; chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước một cách căn cơ, toàn diện, bền vững; đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng hiệu quả các dự án đầu tư phát triển của doanh nghiệp Nhà nước để thúc đẩy 3 động lực tăng trưởng truyền thống các động lực tăng trưởng mới, cũng như 3 đột phá chiến lược; ưu tiên hình thành phát triển lực lượng doanh nghiệp dân tộc, doanh nghiệp quy mô lớn nhằm phát huy vai trò tiên phong một số ngành, lĩnh vực quan trọng có lợi thế cạnh tranh và khả năng dẫn dắt quá trình công nghiệp hóa điện hóa hiện đại hóa đất nước.

Doanh nghiệp Nhà nước thực hiện 5 tiên phong

Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu doanh nghiệp Nhà nước thực 5 tiên phong gồm: Tiên phong trong đổi mới sáng tạo, ứng dụng và làm chủ khoa học công nghệ trong thời đại công nghiệp 4.0; Tiên phong trong hội nhập quốc tế và đầu tư ra nước ngoài có hiệu quả; Tiên phong trong khai thác hiệu quả các nguồn lực của đất nước, đi đôi với tích cực đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Tiên phong trong nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các cơ chế, chính sách đột phá để phát triển đất nước, trong đó có phát triển doanh nghiệp, phát triển kinh tế-xã hội đi đôi với làm an sinh xã hội; Tiên phong trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và quản trị thông minh trong phát triển doanh nghiệp.

Giao nhiệm vụ cụ thể cho các doanh nghiệp Nhà nước trong từng ngành, lĩnh vực như: cung ứng điện, xăng dầu; lương thực, thực phẩm; các dịch vụ công ích..., Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp; sát sao, hỗ trợ, phối hợp và đồng hành cùng doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp Nhà nước, trên tinh thần

“nghĩ thật, nói thật, làm thật, có hiệu quả thật, người dân được thụ hưởng thật” và “đã nói phải làm, đã cam kết phải thực hiện, đã thực hiện phải có kết quả thiết thực, cụ thể”.

Thủ tướng cũng giao nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ, ngành, trong đó, tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý quản lý doanh nghiệp Nhà nước; có cơ chế đặc thù đặt hàng doanh nghiệp Nhà nước; xác định rõ cơ quan đại diện chủ sở hữu cho một số doanh nghiệp quy mô lớn; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho doanh nghiệp; có một số ưu đãi về tài chính, thủ tục hành chính, gắn với vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp Nhà nước; xem xét có gói chính sách với quy mô đủ lớn, phù hợp, khả thi để hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là "doanh nghiệp đầu đàn," doanh nghiệp dân tộc và thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, các ngành, lĩnh vực mới như: chip, bán dẫn, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy triển khai các dự án đầu tư lớn, trọng điểm...

Cho biết Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn luôn cầu thị, lắng nghe kiến nghị của doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp Nhà nước, Thủ tướng Phạm Minh Chính mong muốn và tin tưởng với vai trò nòng cốt của các tập đoàn, tổng công ty trong quản lý, sử dụng những nguồn lực khổng lồ của đất nước; với sự đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, kiên cường vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tổng quát của năm 2024 là thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế theo đúng tinh thần “đi lên từ bàn tay, khối óc, chân trời cửa biển của mình; biến không thành có, biến khó thành dễ, biến cái không thể thành cái có thể; bàn làm, không bàn lùi”.

Tập trung thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô.

Nghị quyết nêu rõ, để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong đó cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô.

I. Mục tiêu

1. Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với củng cố, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Điều hành hài hòa, hiệu quả, cân bằng hợp lý giữa tăng trưởng và kiểm soát lạm phát; phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP đạt cận trên chỉ tiêu Quốc hội giao (6 - 6,5%), kiểm soát tốc độ tăng CPI đạt cận dưới chỉ tiêu Quốc hội giao (4 - 4,5%).

2. Điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả

và các chính sách khác; tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp.

3. Kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn cho phép theo Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Quốc hội.

II. Phương châm

1. Phải bản lĩnh, không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác nhưng cũng không bi quan, lo sợ. Theo dõi sát tình hình, phân tích, dự báo, có phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp, hiệu quả theo tinh thần chủ động “tấn công, phòng ngự” từ sớm, từ xa, ngay từ nơi xuất phát, từ cơ sở.

2. Phát huy tinh thần chủ động, tích cực, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; bảo đảm linh hoạt, kịp thời, hiệu quả trong chỉ đạo điều hành, không điều hành giạt cục; phối hợp đồng bộ các chính sách, phù hợp với tình hình thị trường.

3. Kiên quyết không lùi bước trước khó khăn, kiên định mục tiêu đề ra theo tinh thần "không cầu toàn, không nóng vội", "tập trung, có trọng tâm, trọng điểm", "làm việc nào dứt điểm việc đấy", "không bàn lùi, chỉ bàn làm".

4. Tháo gỡ ngay những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc, nhất là về pháp lý cho sản xuất kinh doanh; các cấp, ngành, địa phương cần nêu cao tinh thần quyết tâm cải cách, đổi mới, xác định khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, người dân cũng là khó khăn, vướng mắc của mình để chủ động, tích cực tập trung tháo gỡ, giải quyết theo thẩm quyền, không trông chờ ỷ lại, không đùn đẩy, né tránh và kịp thời đề xuất, kiến nghị những vấn đề vượt thẩm quyền.

III. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1. Tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, cơ chế, chính sách để tháo gỡ ngay các khó khăn, vướng mắc, giải phóng nguồn lực cho thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền khẩn trương:

Trong tháng 6 năm 2024 hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định chi tiết và ban hành theo thẩm quyền các Thông tư, văn bản hướng dẫn, bảo đảm đồng thời với hiệu lực của các Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh Bất động sản, Luật Giá, Luật các tổ chức tín dụng...

Rà soát các văn bản pháp luật, nhất là Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý nợ công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, các Luật Thuế, Luật Dược... và các văn bản hướng dẫn, xác định các vướng mắc, điểm nghẽn cần tập trung tháo gỡ ở tầm luật, gửi Bộ Tư pháp trong tháng 7 năm 2024 để tổng hợp.

Xử lý theo thẩm quyền những vấn đề mâu thuẫn, chồng chéo, vướng mắc, bất cập đã được chỉ ra tại các Báo cáo của Chính phủ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Đối với luật, pháp lệnh, nghị định, thông tư đã có trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch công tác của các bộ trong năm 2024 thì thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã được thông qua; đối với những văn bản chưa

có trong chương trình, kế hoạch thì dùng Nghị quyết hoặc một văn bản sửa nhiều văn bản để xử lý ngay kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2024 quyết định thành lập Ban Chỉ đạo do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban, một số Bộ trưởng, Trưởng ngành là thành viên để chỉ đạo các bộ, cơ quan khẩn trương xử lý theo thẩm quyền các vướng mắc, bất cập trong các quy định pháp luật đã được chỉ ra tại các Báo cáo của Chính phủ về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thực hiện nghị quyết số 101/2023/QH15 và Nghị quyết số 110/2023/QH15 của Quốc hội khóa XV, đồng thời tiếp tục tổng hợp, rà soát các vướng mắc, bất cập phát sinh (nếu có); đề xuất Chính phủ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV xem xét, ban hành văn bản phù hợp, hiệu quả để xử lý ngay các bất cập, vướng mắc pháp lý phát sinh trong thực tiễn, cản trở sự phát triển.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương nghiên cứu, đề xuất Chính phủ để báo cáo Quốc hội về việc sửa đổi Luật Đầu tư công tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

d) Bộ Ngoại giao chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương rà soát, tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2024.

2. Tiếp tục ưu tiên cho tăng trưởng; điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Sử dụng hiệu quả các công cụ điều hành để điều tiết tỷ giá, lãi suất, phù hợp với diễn biến tình hình kinh tế vĩ mô và mục tiêu đề ra, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế; tăng cường thanh tra, kiểm tra, sát, kiểm soát rủi ro nợ xấu, triển khai hiệu quả các biện pháp xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng.

Làm việc ngay với các tổ chức tín dụng, nhất là các ngân hàng thương mại nhà nước để tiếp tục chỉ đạo tiết giảm chi phí hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để tiếp tục giảm lãi suất cho vay; thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, tập trung cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế, ưu tiên hạn mức tín dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động hiệu quả, nhất là cho nhà ở xã hội, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn...

b) Bộ Xây dựng:

Theo dõi sát tình hình, tăng cường phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan, chủ động có giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý hiệu quả các vấn đề đặt ra đối với thị trường bất động sản.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ được thành lập theo Quyết định số 1435/QĐ-TTg ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ để rà soát, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp, nhất là khó khăn, vướng mắc về pháp lý, quy hoạch, các dự án có khả năng thanh khoản tốt... tạo chuyển biến rõ nét trong 6 tháng cuối năm 2024.

c) Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các địa phương rà soát, đánh giá kỹ, toàn diện nguyên nhân chậm giải ngân gói tín dụng nhà ở xã hội 120 nghìn tỷ đồng và khẩn trương có giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân, nhất là các vấn đề liên quan đến đối tượng vay vốn, lãi suất, quy trình, thủ tục cho vay, việc hoàn thiện pháp lý dự án của chủ đầu tư với chính quyền địa phương...

d) Bộ Tài chính:

Khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các Nghị định trong tháng 6 năm 2024 để tiếp tục thực hiện việc miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế, phí, lệ phí, tiền sử dụng đất; rà soát các khó khăn, vướng mắc và có giải pháp xử lý hiệu quả các vấn đề đặt ra đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp.

Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách nhà nước, quyết liệt triển khai chuyển đổi số, quy định về hóa đơn điện tử, nhất là đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong thu, chi ngân sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, nhất là từ thương mại điện tử để bù đắp số thu bị giảm do thực hiện các chính sách hỗ trợ, hoàn thành dự toán thu được giao ở mức cao nhất; trong tháng 7 năm 2024 trình Chính phủ đề báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử lý số cắt giảm 5% dự toán chi thường xuyên được giao đầu năm của các bộ, cơ quan, địa phương.

đ) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền:

Đẩy mạnh cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuyển đổi số, mỗi bộ, cơ quan, địa phương phải xây dựng đề án chuyển đổi số để kết nối và thực hiện hiệu quả Đề án 06, xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp; trong đó, tập trung xử lý dứt điểm các vướng mắc về hoàn thuế giá trị gia tăng, phòng cháy, chữa cháy, truy xuất nguồn gốc...

Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp bách, chi đi công tác nước ngoài, khánh tiết, hội nghị, hội thảo, mua sắm ô tô...; kiên quyết cắt giảm các khoản dự toán chi thường xuyên đã giao nhưng đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024 chưa phân bổ theo đúng Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024.

3. Thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, lấy đầu tư công để kích hoạt dẫn dắt đầu tư, thúc đẩy hợp tác công tư. Tập trung làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng) và thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức và các lĩnh vực mới nổi như chip, bán dẫn, AI...)

a) Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của 5 Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ và 26 Tổ công tác của thành viên Chính phủ. Phân đấu giải ngân trên 95% kế hoạch được giao.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan tập trung xử lý khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn ODA theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao; trong tháng 7 năm 2024, trình Chính phủ ban hành ngay Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 20/2023/NĐ-CP và Nghị định số 114/2021/NĐ-CP về quản lý, sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài để giải quyết kịp thời các vướng mắc liên quan đến phê duyệt, triển khai thực hiện các dự án ODA, vay ưu đãi nước ngoài, không để ách tắc, chậm trễ.

Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan khẩn trương báo cáo Chính phủ trong tháng 6 năm 2024 để báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024 giữa các bộ, cơ quan, địa phương theo đúng Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2024 và Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

Khẩn trương tổng kết việc thực hiện các cơ chế, chính sách thí điểm, đặc thù cho một số địa phương, việc thực hiện Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ; trên cơ sở đó, báo cáo Chính phủ xem xét để trình cấp có thẩm quyền về việc mở rộng phạm vi, đối tượng áp dụng.

Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng, hoàn thiện hệ thống ngành kinh tế xanh, quy định pháp lý về chuyển đổi xanh, cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn; nghiên cứu, đề xuất các gói chính sách với quy mô đủ lớn, phù hợp, khả thi để hỗ trợ doanh nghiệp và thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, các ngành, lĩnh vực mới như chip, bán dẫn, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh..., báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2024.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương lập phương án tổng thể nhu cầu về vật liệu san lấp cho các dự án; phương án đảm bảo và điều phối nguồn vật liệu cho từng dự án theo tiến độ cụ thể; đánh giá kỹ lưỡng khả năng cung ứng của cát sông để nghiên cứu đề xuất việc mở rộng thí điểm sử dụng cát biển bù đắp phần thiếu hụt từ cát sông, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d) Bộ Công thương:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, các bộ, cơ quan liên quan hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng hiệu quả các cam kết trong các FTA đã ký kết; tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, đẩy mạnh đàm phán, ký kết các FTA mới.

Thông tin kịp thời cho doanh nghiệp về việc điều chỉnh các chính sách, quy định của các nước về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa, đặc biệt là hàng nông sản chủ lực như gạo, cà phê,...; chủ động phương án xử lý, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện thủ tục, cung cấp hồ sơ, thông tin đáp ứng các quy định mới của nước đối tác.

Đẩy mạnh thực hiện các chương trình kích cầu tiêu dùng trong nước, các chương trình bình ổn thị trường, xúc tiến nông sản, mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đưa hàng Việt về nông thôn... Đẩy mạnh công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại; kịp thời điều tra, xử lý các vụ kiện phòng vệ thương mại đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các cơ quan liên quan kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án hạ tầng quan trọng, trọng điểm quốc gia, trong đó quyết tâm phân đấu hoàn thành dự án 500 KV mạch 3 Quảng Trạch - Phố Nối trong tháng 6 năm 2024.

đ) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, hợp tác về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, huy động các nguồn lực bên ngoài cho phát triển đất nước, tăng cường vận động, thu hút FDI, ODA thế hệ mới, tài chính xanh thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, tạo đột phá cho hợp tác kinh tế đối với hạ tầng chiến lược.

e) Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước tiếp tục đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả sử dụng nguồn vốn nhà nước cho đầu tư phát triển.

g) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan và địa phương đẩy nhanh việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra tại một số tỉnh, thành phố, Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội, các Nghị quyết đặc thù của các địa phương...; sớm báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét về việc mở rộng phạm vi, đối tượng áp dụng.

h) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền:

Tập trung đẩy mạnh thực hiện đột phá chiến lược về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là về các công trình, dự án hạ tầng quan trọng, trọng điểm quốc gia, các dự án đường bộ cao tốc, hệ thống kết cấu hạ tầng cảng biển, cảng hàng không, góp phần mở rộng, khai thác các không gian phát triển mới, giảm chi phí logistics.

Chú trọng phát triển thị trường trong nước, tăng cường xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng trên địa bàn, tích cực hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số, thương mại điện tử.

Khẩn trương triển khai các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là đối với các thị trường lớn, tiềm năng, phát huy hiệu quả các hiệp định, thỏa thuận thương mại đã ký kết.

4. Tập trung phát triển mạnh các ngành, lĩnh vực chủ yếu

a) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy công nghiệp chế biến chế tạo, công nghiệp phụ trợ; đẩy nhanh tiến độ các dự án quy mô lớn, công nghệ cao, lan tỏa mạnh mẽ; đẩy mạnh sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản, tận dụng, khai thác tốt các Hiệp định thương mại tự do đã ký để thúc đẩy xuất khẩu nông sản.

b) Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

Khẩn trương hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các Nghị định về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu; phát triển các dự án điện sử dụng khí thiên nhiên và khí LNG trong tháng 6 năm 2024. Bảo đảm cung ứng đủ điện, xăng dầu trong mọi tình huống.

Phát triển mạnh các ngành dịch vụ có tiềm năng, lợi thế, ứng dụng công nghệ cao; tiết giảm chi phí vận tải, logistics.

c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan:

Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả các biện pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); không để tàu cá, ngư dân khai thác bất hợp pháp tại vùng biển nước ngoài ảnh hưởng đến quan hệ với các nước; nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, nhất là với các nước thuộc liên minh châu Âu và Ủy ban châu Âu, tranh thủ sự ủng hộ của các bên liên quan để sớm gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”.

Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án điều tiết, bảo đảm đủ nước cho sinh hoạt, cân đối nguồn nước cho sản xuất nông nghiệp, sản xuất điện. Tổ chức thực hiện hiệu quả phòng, chống cháy rừng với phương châm “4 tại chỗ”.

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Tổ chức tốt mùa du lịch hè 2024; phối hợp chặt chẽ với các địa phương để tăng cường công tác quản lý giá dịch vụ du lịch, lưu trú, ăn uống trên địa bàn.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững theo Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2024.

đ) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

Nghiên cứu xây dựng chính sách, giải pháp thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ phụ trợ để tham gia sâu vào quá trình xây dựng, vận hành đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam.

Kịp thời có giải pháp, chính sách hỗ trợ phù hợp doanh nghiệp hàng không duy trì đường bay, số máy bay thương mại, hạn chế ảnh hưởng đến giá vé, việc di chuyển của người dân và phát triển du lịch trong nước.

e) Tiếp tục xử lý các vấn đề tồn đọng, kéo dài theo đúng thời hạn Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo. Bộ Tài chính khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình về việc xử lý các khoản nợ thuộc trách nhiệm của Chính phủ tại SBIC. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương hoàn thành phương án chuyển giao bắt buộc các ngân hàng được kiểm soát đặc biệt trong tháng 6 năm 2024, xây dựng phương án xử lý đối với Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB). Bộ Công thương khẩn trương hoàn thiện phương án xử lý Dự án Nhà máy bột giấy Phương Nam. Ủy ban Quản lý vốn khẩn trương hoàn thiện phương án xử lý đối với: Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất, Nhà máy thép Việt - Trung, Dự án mở rộng sản xuất giai đoạn 2 - Nhà máy Gang thép Thái Nguyên; tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam. Bộ Y tế khẩn trương có phương án xử lý đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ sở 2 Bệnh viện Bạch Mai và cơ sở 2 Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, không để chậm trễ hơn nữa, kịp thời báo cáo, đề xuất đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

5. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các biện pháp kiểm soát lạm phát

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; bám sát diễn biến thị trường để điều hành lượng tiền cung ứng, tín dụng, lãi suất, tỷ giá đồng bộ, hài hòa, linh hoạt, hợp lý, hiệu quả theo mục tiêu chung, bảo đảm cung ứng đủ vốn tín dụng cho nền kinh tế.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương theo dõi sát tình hình, chủ động dự báo, tính toán và cập nhật kịch bản lạm phát để xây dựng kịch bản điều hành giá tổng thể. Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động đánh giá kỹ tác động đến lạm phát, tính toán, chuẩn bị sẵn sàng các phương án, lộ trình điều chỉnh giá các hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước quản lý, nhất là điện, học phí, giá dịch vụ khám chữa bệnh... khi có dư địa và điều kiện cho phép, với mức độ, thời điểm phù hợp, tránh dồn vào cùng một thời điểm.

c) Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về kê khai giá, niêm yết giá, công khai thông tin về giá; thanh tra, kiểm tra, nhất là thanh tra, kiểm tra các yếu tố hình thành giá, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá, đầu cơ, găm hàng tăng giá, thao túng giá... Thúc đẩy sản xuất, bảo đảm cung ứng đầy đủ nhu cầu, thực hiện tốt công tác lưu thông, phân phối hàng hoá, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến nhất là trong thời điểm thị trường có nhu cầu tăng cao, đặc biệt đối với các mặt hàng lương thực, thực phẩm, điện, xăng dầu, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp, dịch vụ vận tải...; trong đó phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước.

d) Ban Chỉ đạo điều hành giá chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương thường xuyên theo dõi sát diễn biến tình hình giá cả để có giải pháp kịp thời, bảo đảm mục tiêu kiểm soát lạm phát đã đề ra.

6. Chú trọng các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, đời sống Nhân dân.

a) Các bộ: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai kịp thời cải cách chính sách tiền lương, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, ưu đãi người có công và trợ cấp xã hội theo lộ trình, bước đi phù hợp, hiệu quả để thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của cấp có thẩm quyền.

b) Bộ Y tế Làm tốt công tác khám chữa bệnh, bảo đảm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế; phòng chống đuối nước, nhất là ở trẻ em.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức tốt Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2024 và chú ý kiểm soát giá các loại sách giáo khoa, đồ dùng học tập...

d) Các bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc xây dựng kế hoạch cụ thể, đẩy mạnh triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tích cực, hiệu quả.

7. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế

a) Bộ Quốc phòng thực hiện tốt công tác dự báo, chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu, xử lý hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ.

b) Bộ Công an chỉ đạo bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên

quốc gia, tội phạm hình sự, ma túy; đẩy nhanh tiến độ công tác điều tra các vụ án do Ban Chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng theo dõi, chỉ đạo.

c) Bộ Ngoại giao chuẩn bị tốt các Chương trình hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; tiếp tục củng cố vững chắc cục diện đối ngoại thuận lợi cho bảo vệ Tổ quốc và phát triển đất nước; nâng cao hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển; vận động, chuẩn bị tốt các nội dung đề Mỹ sớm công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường.

8. Bộ Thông tin và Truyền thông tập trung chỉ đạo; Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, các cơ quan báo chí làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là truyền thông chính sách, bảo đảm kịp thời, phản ánh khách quan, trung thực diễn biến, tình hình và công tác lãnh đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, theo tinh thần “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin, truyền cảm hứng, tạo khí thế mới, động lực mới, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

9. Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

IV - VĂN BẢN, QUY ĐỊNH MỚI

Quy định về hoạt động thông tin cơ sở

Ngày 10/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 49/2024/NĐ-CP quy định về hoạt động thông tin cơ sở; trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động thông tin cơ sở; quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin cơ sở. Nghị định áp dụng đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin cơ sở.

Nguyên tắc hoạt động thông tin cơ sở: Thông tin kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, phù hợp với trình độ, nhu cầu của người dân ở từng vùng, miền, đặc biệt là người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương; bảo đảm thực hiện nhiệm vụ truyền thông chính sách của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin thiết yếu đến người dân; người dân được bảo đảm và bình đẳng, không bị phân biệt đối xử trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin; tôn trọng ý kiến đóng góp của người dân; tiếp nhận thông tin phản ánh và thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân; tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Chính sách của Nhà nước về phát triển thông tin cơ sở: Nhà nước bảo đảm nguồn lực cần thiết cho hoạt động thông tin cơ sở; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền, kỹ năng sử dụng thiết bị kỹ thuật, công nghệ, kỹ năng chuyển đổi số trong hoạt động thông tin cơ sở cho người tham gia hoạt động thông tin cơ sở.

Thông tin thiết yếu của thông tin cơ sở gồm: Thông tin về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cấp ủy, chính quyền địa phương, những sự kiện quan trọng liên quan đến người dân ở địa phương; Những thông tin liên quan đến người dân ở địa phương; những thông tin khác theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Nội dung hoạt động của đài truyền thanh cấp xã: Cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc thiểu số tại địa phương; thông tin nội dung trả lời của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đối với thông tin phản ánh của người dân phù hợp với tính chất, yêu cầu của nội dung thông tin phát trên đài truyền thanh.

Cách thức và nguyên tắc hoạt động của đài truyền thanh cấp xã: Sản xuất và phát các chương trình phát thanh do đài truyền thanh tự sản xuất; phát các thông báo của cấp ủy, chính quyền địa phương; phát các chương trình phát thanh của cấp huyện sản xuất theo khung giờ, lịch phát sóng định kỳ hoặc trong trường hợp khẩn cấp do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định; phát các chương trình phát thanh tiếp nhận từ hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở trung ương và hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở cấp tỉnh, các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và của cấp tỉnh theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; căn cứ điều kiện thực tế, đài truyền thanh cấp xã tiếp sóng, phát lại chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam, đài phát thanh và truyền hình cấp tỉnh để phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của người dân; hoạt động phát thanh thực hiện theo quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh, quy định của pháp luật về viễn thông, công nghệ thông tin.

Hoạt động thông tin cơ sở theo 8 loại hình, gồm: đài truyền thanh cấp xã; bảng tin công cộng; Bản tin thông tin cơ sở; tài liệu không kinh doanh phục vụ hoạt động thông tin cơ sở; tuyên truyền trực tiếp qua tuyên truyền viên cơ sở; tuyên truyền trên cổng hoặc trang thông tin điện tử; tuyên truyền qua mạng xã hội và ứng dụng nhắn tin trên internet; tuyên truyền qua tin nhắn viễn thông.

Công văn số 8371-CV/BTGTW về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền

Ngày 10/5/2024, Ban Tuyên giáo Trung ương ban hành Công văn số số 8371-CV/BTGTW về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền.

Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đề nghị các đảng ủy trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo các tạp chí, bản tin nội bộ, cơ quan truyền thông tổ chức tốt công tác thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, như trên báo, tạp chí, hội

nghi, thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, trong sinh hoạt Đảng và sinh hoạt của tổ chức chính trị - xã hội. Vận động cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ tuyên giáo, đội ngũ báo cáo viên, phóng viên, biên tập viên đăng tải, chia sẻ thông tin tích cực trên mạng xã hội.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Công văn ***tại đây***

Kế hoạch số 42 - KH/ĐTNK-TG Triển khai thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ

Ngày 17/6/2024, Ban Chấp hành Đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương ban hành Kế hoạch số 42 - KH/ĐTNK-TG Triển khai thực hiện Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2023 - 2030” trong Khối Doanh nghiệp Trung ương năm 2024.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Kế hoạch ***tại đây***

Chỉ thị số 34-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới

Ngày 24/5/2024, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Chỉ thị ***tại đây***

Quy định số 148-QĐ/TW về thẩm quyền của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới trong trường hợp cần thiết hoặc khi có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước

Ngày 23/5/2024, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy định số 148-QĐ/TW về thẩm quyền của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới trong trường hợp cần thiết hoặc khi có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Quy định ***tại đây***

Kết luận số 80-KL/TW về Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065

Ngày 24/5/2024, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Kết luận số 80-KL/TW của Bộ Chính trị về Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Kết luận ***tại đây***

Kế hoạch Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương năm 2024

Ngày 29/5/2024, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đã ban hành Kế hoạch số 129-KH/ĐUK về tổ chức Giải Búa liềm vàng Khối Doanh nghiệp Trung ương năm 2024.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Kế hoạch và Thể lệ ***tại đây***.

Quyết định số 147-QĐ/TW về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước

Ngày 14/5/2024, Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quyết định số 147-QĐ/TW về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước.

Tạp chí điện tử Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đăng tải nội dung Quyết định ***tại đây***.

Sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

Thời gian qua, việc triển khai *Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 12/3/2014* của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, Kết luận số 82-KL/TW, ngày 29/7/2020 về tiếp tục thực hiện *Nghị quyết số 30-NQ/TW về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp* đã đạt được kết quả trong việc thể chế hóa chủ trương của Bộ Chính trị; công tác thẩm định, phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới; việc giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau sắp xếp, đổi mới, đã có một số tập đoàn, tổng công ty như Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam hoạt động kinh doanh có hiệu quả, tạo việc làm cho người lao động, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, góp phần ổn định chính trị - xã hội và phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: Tiến độ sắp xếp, đổi mới còn chậm, nhiều vướng mắc, đến nay vẫn còn 95 công ty chưa hoàn

thành sắp xếp, đổi mới (chiếm 37%) tại 24 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và 02 Tổng công ty; một số công ty nông, lâm nghiệp sau sắp xếp, đổi mới, hoạt động chưa hiệu quả, chưa đạt mục tiêu phải tiếp tục sắp xếp lại.

Nguyên nhân của những hạn chế là do nhận thức của một số cấp ủy đảng chưa đầy đủ, vai trò của người đứng đầu chưa được phát huy; cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương không hiệu quả; một số cơ chế, chính sách thiếu đồng bộ, hiệu quả thấp, chậm được sửa đổi, bổ sung; vấn đề quản lý đất đai có tính lịch sử, phức tạp; năng lực, trình độ quản lý doanh nghiệp, công ty ở một số công ty, doanh nghiệp hạn chế, không đáp ứng yêu cầu...

Tại Hội nghị Đổi mới Phát triển doanh nghiệp về thúc đẩy công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, của Ban Chỉ đạo đã đề ra các yêu cầu, nhiệm vụ cần tích cực triển khai là: Quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 30-NQ/TW, Kết luận số 82-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 109/2023/QH15 của Quốc hội; xác định rõ những khó khăn, vướng mắc để kịp thời có biện pháp xử lý phù hợp, hiệu quả, nhất là khó khăn về thể chế, cơ chế, chính sách; về công tác phối hợp; về tổ chức thực hiện... Trong sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp, khó khăn ở cấp nào, cấp đó phải đứng ra xử lý; không làm thay, không đùn đẩy trách nhiệm; đặc biệt đề cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (vừa là cơ quan đại diện chủ sở hữu và thực hiện quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương).

Các bộ, ngành, địa phương, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bám sát các quan điểm, mục tiêu, phương hướng trong Kết luận của Bộ Chính trị, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 41/TTg-QHĐP ngày 10/01/2024 và Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 22/02/2024, khẩn trương hoàn thành ban hành các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 984/QĐ-TTg, ngày 23/6/2021.

Rà soát công tác sắp xếp, đổi mới hoạt động công ty nông, lâm nghiệp, trong đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ cùng các Bộ, cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị giao nhiệm vụ các Bộ, cơ quan, địa phương và doanh nghiệp thúc đẩy rà soát công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo kết luận của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 30-NQ/TW, Kết luận số 82-KL/TW và nhiệm vụ Quốc hội giao tại Nghị quyết số 109/2023/QH15, ngày 29/11/2023.

Kiểm tra, đôn đốc các địa phương để đảm bảo trước ngày 30/6/2024, các địa phương hoàn thành việc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án tổng thể (đối với địa phương chưa phê duyệt phương án tổng thể); trước ngày 30/9/2024, các địa phương hoàn thành lại, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án tổng thể (đối với các địa phương có các doanh nghiệp đã và đang thực hiện sắp xếp, đổi mới theo đề án được

phê duyệt nhưng cần phải điều chỉnh lại phương án sắp xếp phê duyệt để phù hợp với Nghị định số 04/2024/NĐ-CP).

Tổ chức thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phương án sắp xếp, phương án điều chỉnh, phương án tiếp tục sắp xếp theo đề nghị của các địa phương, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ Quốc hội giao trong năm 2024 tại Nghị quyết số 109/2023/QH15. Khẩn trương tổng hợp thông tin, số liệu theo yêu cầu của Bộ Tài chính phục vụ công tác đánh giá xây dựng cơ chế tài chính để hỗ trợ việc giải thể công ty nông, lâm nghiệp mất khả năng thanh toán và thực hiện bổ sung vốn điều lệ cho các công ty nông, lâm nghiệp.

Hoàn thiện cơ chế, quy định về xác định giá trị doanh nghiệp trong thực hiện cổ phần hóa. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan liên quan, khẩn trương trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định cơ chế hỗ trợ công ty nông, lâm nghiệp giải thể mất khả năng thanh toán; bổ sung vốn điều lệ đối với công ty nông, lâm nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn nhà nước theo Kết luận số 82-KL/TW và quy định tại khoản 7, Điều 1, Nghị định số 04/2024/NĐ-CP.

Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản hướng dẫn Nghị định số 118/2014/NĐ-CP thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, bảo đảm kịp thời, phù hợp, thống nhất với quy định tại Nghị định số 04/2024/NĐ-CP; nghiên cứu, đề xuất việc xử lý tài chính khi thực hiện việc chuyển giao doanh nghiệp cùng đại diện chủ sở hữu (hợp nhất, sáp nhập). Trường hợp vượt thẩm quyền của Chính phủ, cần phải rà soát, kịp thời kiến nghị đưa vào nội dung sửa đổi Luật số 69/2014/QH13.

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, quy định về xác định giá trị doanh nghiệp trong thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển đổi công ty TNHH một thành viên thành công ty TNHH hai thành viên trở lên, phản ánh đầy đủ vốn, tài sản của doanh nghiệp, tránh thất thoát tài sản Nhà nước, bảo đảm quyền lợi chính đáng của nhà đầu tư, người dân (đặc biệt là trong điều kiện công ty nông, lâm nghiệp quản lý, sử dụng diện tích lớn về đất, mục đích sử dụng đất khác nhau, đất thuê, đất giao lâu năm...). Nghiên cứu xây dựng, thành lập Sàn giao dịch tín chỉ các - bon và ban hành cơ chế tài chính cho hoạt động của thị trường các - bon (theo nhiệm vụ được giao tại khoản 1, Điều 21, Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ).

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu chỉ đạo việc triển khai hoạt động cho vay thực hiện dự án trồng rừng tập trung, trồng cây công nghiệp phù hợp với chu kỳ kinh doanh cây trồng dài ngày. Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc để hoàn thành việc rà soát, đo đạc, cắm mốc, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết dứt điểm tranh chấp, lấn chiếm, sử dụng đất đai không đúng mục đích; tổng hợp xử lý các vấn đề vướng mắc về đất đai phát sinh trong công tác sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp đã được các địa phương, công ty nông, lâm nghiệp báo cáo trước đây. Bộ Công Thương, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp khẩn trương hoàn thành phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Giấy Việt Nam, Tổng công

ty Cà phê Việt Nam theo quy định và trình cấp có thẩm quyền về Kế hoạch sắp xếp đối với Tổng công ty Cà phê Việt Nam, làm cơ sở triển khai sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp trực thuộc hai Tổng công ty này.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành việc phê duyệt phương án sắp xếp tổng thể, trong đó có phê duyệt phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp của địa phương và của các bộ, cơ quan trung ương trên địa bàn. Tiếp nhận và xây dựng kế hoạch sử dụng diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương quản lý sau sắp xếp, đổi mới. Xử lý dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai tại các công ty nông, lâm nghiệp. Xây dựng hoặc điều chỉnh phương án sắp xếp gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước tháng 6/2024.

Một số nội dung quan trọng của quy hoạch vùng Tây Nguyên

Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt bởi Quyết định số 371/QĐ-TTg, ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ có một số nội dung quan trọng sau:

Kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ được xác định là các nền tảng quan trọng thúc đẩy Tây Nguyên kết nối với các trung tâm kinh tế lớn của cả nước, hội nhập kinh tế quốc tế. Bản sắc văn hóa được phát huy và trở thành nền tảng để phát triển. Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường...

Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng hiệu quả cao, sinh thái, hữu cơ, quy mô lớn gắn với vùng sản xuất nông nghiệp tập trung áp dụng công nghệ cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên của từng tiểu vùng; tập trung phát triển các cây trồng chủ lực: cây công nghiệp (như cà phê, cao su, điều, hồ tiêu, chè, dâu, bông vải, mía), cây ăn quả (như sầu riêng, bơ, chanh leo, chôm chôm, mít), cây dược liệu, sâm Ngọc Linh, rau, hoa ôn đới gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ, tạo ra sản phẩm có thương hiệu; phát triển các vùng chăn nuôi gia súc, nuôi trồng thủy sản tập trung; thủy sản nước lạnh (cá hồi, cá tầm).

Hình thành trung tâm đầu mối về nông nghiệp gắn với khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cấp vùng và hành lang kinh tế; liên kết các chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp giữa các địa phương. Vùng Tây Nguyên phát triển kinh tế lâm nghiệp, nâng cao đời sống của người làm nghề rừng. Cơ cấu lại ngành lâm nghiệp theo hướng bền vững gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia. Hình thành các khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phát triển kinh tế rừng, khuyến khích trồng rừng sản xuất ở những nơi có điều kiện phù hợp về đất đai, tạo vùng nguyên liệu cho các nhà máy chế biến lâm sản; tiếp tục phát triển bền vững các vùng nguyên liệu đảm bảo hiệu quả kinh tế gắn với bảo vệ môi trường trong khai thác, chế biến lâm sản...

Ưu tiên phát triển mạnh các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng và hàm lượng công nghệ, thân thiện môi trường gắn với lợi thế về nguồn nguyên liệu trong vùng. Hình thành các khu, cụm công nghiệp chế biến sâu, cụm liên kết ngành gắn với các đô thị trung tâm và hành lang kinh tế; liên kết hiệu quả với công nghiệp tiểu vùng Trung Trung Bộ, tiểu vùng Nam Trung Bộ và Đông Nam Bộ. Phát triển công nghiệp cơ khí phục vụ cho ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp chế biến nông lâm sản, khai thác chế biến khoáng sản, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn vùng...

Phát triển ngành dịch vụ trong mối quan hệ tương hỗ phát triển với các ngành nông nghiệp, công nghiệp; tập trung phát triển thị trường cung ứng và tiêu thụ trong vùng và ngoài vùng theo các hành lang kết nối vùng và với cảng biển lớn ra các thị trường quốc tế. Phát triển thương mại hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, phù hợp với điều kiện đặc thù của thị trường khu vực đô thị, nông thôn. Đẩy mạnh hoạt động trao đổi, mua bán hàng hóa qua biên giới trên cơ sở tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng ở một số cửa khẩu quốc tế chính.

Phát triển dịch vụ logistics gắn với các trung tâm, hành lang kinh tế kết nối các hoạt động thương mại trong nội vùng, liên vùng và hỗ trợ phát triển các ngành sản xuất gắn với các thị trường trong nước và quốc tế; phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa gắn với bảo tồn, phát huy giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Tây Nguyên; tăng cường kết nối và nâng cao chất lượng dịch vụ trong chuỗi giá trị sản phẩm du lịch đặc thù theo các địa bàn trọng điểm, gắn với di sản không gian văn hóa công chiêng, lễ hội truyền thống, văn hóa cà phê và du lịch cộng đồng...

BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY TẬP ĐOÀN